TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC NINH
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số:77/2019/HSST
Ngày 17-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Bùi Quốc T

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Nguyễn Hoài Thương

2. Bà Nguyễn Kim Phụng

- **Thư ký phiên tòa**: Bà Đào Thị L Thy – Thư ký Tòa án

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước tham gia phiên toà:** Ông Lê Văn Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 74/2019/HSST ngày 29/7/2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2019/QĐXXST– HS ngày 27/8/2019 và quyết định hoãn phiên tòa xét xử số:11/2019/QĐST – HS ngày 26/9/2019 đối với các bị cáo:

Nguyễn Văn C (Quang), sinh năm: 1985, tại Ninh Bình; Nơi cư trú: Xóm 13, xã Kim Định, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình, tạm trú: ấp Hiệp Hoàn, xã Lộc Hiệp, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con của ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1942 và bà Vũ Thị M, sinh năm: 1944, Vợ tên Đinh Thị T, sinh năm: 1989. Bị cáo có 03 người con lớn nhất sinh năm: 2009, nhỏ nhất sinh năm: 2014. Bị cáo có 09 anh chị em, lớn nhất sinh năm: 1966, nhỏ nhất sinh năm: 1982. Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giam từ ngày 03/4/2019 đến nay.

Phạm Văn T (Đạt), sinh năm: 1979, tại Ninh Bình; Nơi cư trú: Làng Kueng xí nghiệp, xã H'' Bông, huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai, tạm trú: ấp Hiệp Hoàn, xã Lộc Hiệp, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con của ông Phạm Văn Y, sinh năm: 1956 và bà Vũ Thị H, sinh năm: 1958, vợ tên Nguyễn Thị L, sinh năm: 1982. Bị cáo có 03 người con lớn nhất sinh năm: 2004 nhỏ nhất sinh năm: 2014. Bị cáo có 04 anh em lớn nhất là bị cáo nhỏ nhất sinh năm: 1989. Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giam từ ngày 03/4/2019 đến nay.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án

1. Bà Nguyễn Thị S, Sinh năm: 1971 (vắng mặt tại phiên tòa)

Hộ khẩu thường trú: Ấp Việt Tân, xã Lộc Quang, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

2. Ông Nguyễn Chiêu D, Sinh năm: 1980 (có mặt trong phần thủ tục bắt đầu phiên tòa, phần xét hỏi, vắng mặt trong phần tranh luận và tuyên án)

Hộ khẩu thường trú: Ấp 11, xã Lộc Thuận, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

3. Bà Lê Thị L, Sinh năm: 1958 (vắng mặt tại phiên tòa)

Hộ khẩu thường trú: Ấp Hiệp Thành, xã Lộc Hiệp, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

4. Bà Nguyễn Xuân N, Sinh năm: 1987 (vắng mặt tại phiên tòa)

Hộ khẩu thường trú: ấp Tân Bình II, xã Lộc Thành, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

5. Bà Bùi Thị T, sinh năm: 1957 (vắng mặt tại phiên tòa)

Hộ khẩu thường trú: ấp 5, xã Lộc Hưng, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

6. Bà Thị Đ, sinh năm: 1977 (vắng mặt tại phiên tòa)

Hộ khẩu thường trú: ấp Bù Tam, xã Lộc Quang, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

7. Ông Quách Đại V, sinh năm: 1973 (có mặt trong phần thủ tục bắt đầu phiên tòa, vắng mặt trong phần thủ tục tranh tụng và tuyên án)

Hộ khẩu thường trú: ấp 4A, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước,

8. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm: 1988 (có mặt trong phần thủ tục bắt đầu phiên tòa, vắng mặt trong phần thủ tục tranh tụng và tuyên án)

Hộ khẩu thường trú: ấp Tà Thiết, xã Lộc Thịnh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

9. Bà Hứa Thị G (vắng mặt tại phiên tòa)

Hộ khẩu thường trú: ấp Thạnh Tây, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước,

10. Ông Hồ Xuân H (vắng mặt tại phiên tòa)

Hộ khẩu thường trú: ấp Hiệp Hoàn, xã Lộc Hiệp, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

11. Ông Nguyễn Thế D, sinh năm: 1990 (vắng mặt tại phiên tòa)

Hộ khẩu thường trú: ấp 2, xã Lộc Thuận, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

12. Ông Thạch P, sinh năm: 1995 (vắng mặt tại phiên tòa)

Hộ khẩu thường trú: ấp Hiệp Hoàn, xã Lộc Hiệp, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước,

13. Bà Hà Thị Bích H, sinh năm: 1969 (có mặt trong phần thủ tục bắt đầu phiên tòa, phần xét hỏi, vắng mặt trong phần tranh luận và tuyên án)

Hộ khẩu thường trú: ấp 5B, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước,

14. Bà Lê Thị Kim L, sinh năm: 1974 (vắng mặt tại phiên tòa)

Hộ khẩu thường trú: ấp 11, xã Lộc Thiện, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

15. Bà Trịnh Thị H, sinh năm: 1975 (vắng mặt tại phiên tòa)

Hộ khẩu thường trú: ấp 10, xã Lộc Thiện, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước,

16. Bà Phạm Thị H, sinh năm: 1970 (vắng mặt tại phiên tòa)

Hộ khẩu thường trú: thôn 4, xã Thiện Hưng, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước,

17. Bà Phạm P T, sinh năm: 1993 (vắng mặt tại phiên tòa)

Hộ khẩu thường trú: ấp Tân Lập, xã Tân Thành, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước,

18. Bà Ngô Thị G, sinh năm 1986 (vắng mặt tại phiên tòa)

Hộ khẩu thường trú: thôn 10, xã Thiện Hưng, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước,

19. Bà Hồ Thị P, SN: 1977 (vắng mặt tại phiên tòa)

Hộ khẩu thường trú: ấp Thanh Tâm, TT Thanh Bình, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước

20. Ông Nguyễn Viết K, sinh năm: 1980 (vắng mặt tại phiên tòa)

Hộ khẩu thường trú: Thôn 4, xã Thiện Hưng, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước

21. Bà Điểu Thị L, sinh năm: 1993 (vắng mặt tại phiên tòa)

Hộ khẩu thường trú: Thôn 7, xã Thiện Hưng, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước.

22. Ông Đỗ Quốc T, sinh năm: 1983 (vắng mặt tại phiên tòa)

Hộ khẩu thường trú: Kp Thanh Xuân, TT Thanh Bình, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước.

23. Bà D Hồng X, sinh năm: 1976 (vắng mặt tại phiên tòa)

Hộ khẩu thường trú: Kp Thanh Bình, TT Thanh Bình, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước

24. Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năn: 1961 (vắng mặt tại phiên tòa)

Hộ khẩu thường trú: Kp Thanh Xuân, TT Thanh Bình, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước,

25. Ông Nguyễn Văn X, sinh năm: 1975 (vắng mặt tại phiên tòa)

Hộ khẩu thường trú: Tân Bình, Tân Tiến, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước

26. Bà Đặng Thị V A, Sinh năm: 1974 (vắng mặt tại phiên tòa)

Hộ khẩu thường trú: Thôn 6, xã Thiện Hưng, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước.

27. Bà Lương Thị L, sinh năm: 1980 (vắng mặt tại phiên tòa)

Hộ khẩu thường trú: Thôn 1, xã Thiện Hưng, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước

28. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm:1972 (vắng mặt tại phiên tòa)

Hộ khẩu thường trú: Thôn 1, xã Thiện Hưng, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước

29. Ông Phạm Văn T, sinh năm: 1984 (vắng mặt tại phiên tòa)

Hộ khẩu thường trú: Tân Hiệp, xã Tân Thành, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước

30. Bà Vũ Thị Hồng G, sinh năm: 1982 (vắng mặt tại phiên tòa)

Hộ khẩu thường trú: Thôn 3, xã Thiện Hưng, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước,

31. Bà Trần Thị Thanh P, Sinh năm: 1984 (vắng mặt tại phiên tòa)

Hộ khẩu thường trú: Thôn 3, xã Thiện Hưng, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước

32. Bà Nguyễn Thị T, Sinh năm: 1962 (vắng mặt tại phiên tòa)

Hộ khẩu thường trú: ấp 3, xã Thanh H, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước,

33. Bà Cao Thị L, Sinh năm: 1966 (vắng mặt tại phiên tòa)

Hộ khẩu thường trú: Thôn 7, xã Thiện Hưng, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước,

34. Ông Phạm Ngọc T, Sinh năm: 1990 (vắng mặt tại phiên tòa)

Hộ khẩu thường trú: khu phố Thanh Bình, thị trấn Thanh Bình, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước,

35. Huỳnh Minh P, Sinh năm: 1991 (vắng mặt tại phiên tòa)

Hộ khẩu thường trú: ấp Tân Trạch, xã Phước Thiện, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước

36. Lê Thị Kiều P, Sinh năm: 1990 (vắng mặt tại phiên tòa)

Hộ khẩu thường trú: ấp 4, xã Thiện Hưng, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước,

37. Châu Diệu C, Sinh năm: 1955 (vắng mặt tại phiên tòa)

Hộ khẩu thường trú: ấp 3, xã Hưng Phước, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước,

38. Nguyễn Thị T, Sinh năm: 1975 (vắng mặt tại phiên tòa)

Hộ khẩu thường trú: ấp Phước Tiến, xã Hưng Phước, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước,

39. Mai Thị Ánh N, Sinh năm: 1986 (vắng mặt tại phiên tòa)

Hộ khẩu thường trú: Thôn 4, xã Thiện Hưng, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước,

40. Lại Thị H, Sinh năm: 1995 (vắng mặt tại phiên tòa)

Hộ khẩu thường trú: ấp Tân Nhân, xã Tân Tiến, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước

41. Phan Thanh H, Sinh năm: 1970 (vắng mặt tại phiên tòa)

Hộ khẩu thường trú: Thôn 4, xã Thiện Hưng, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 4/2018, Phạm Văn T cùng Nguyễn Văn C từ thị xã Bình Long đến xã Lộc Hiệp thuê nhà của ông Nguyễn Xuân Viện, thuộc ấp Hiệp Tâm, xã Lộc Hiệp ở và thực hiện hành vi cho vay lấy lãi tại các huyện Bù Đốp, huyện Lộc Ninh, thị xã Bình Long, huyện Hớn Quản, các bị can quy định 08 cách thức cho vay trả góp được tính như sau: vay trả góp các gói 31 ngày, 35 ngày, 38 ngày, 41 ngày, 42 ngày, 50 ngày, 52 ngày, 53 ngày. Tùy vào nhu cầu của người vay nhưng số tiền cho vay thấp nhất là 5.000.000đ (năm triệu đồng), cao nhất là 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng).

Hình thức cho vay trả góp: Nếu vay số tiền 5.000.000 đồng, người vay phải trả góp trong vòng 31 ngày, mỗi ngày 200.000 đồng gồm tiền gốc là 162.000 đồng/ngày và tiền lãi là 38.000 đồng/ngày. Tổng số tiền gốc và lãi người vay phải trả trong vòng 31 ngày là số tiền 6.200.000 đồng. Nếu vay số tiền 20.000.000 đồng, người vay trả góp từ 31 ngày đến 42 ngày. Tức là, từ 600.000 đồng/ngày đến 800.000 đồng/ngày. Như vậy, Nguyễn Văn C và Phạm Văn T cho người dân vay tiền với mức lãi suất là 23,23%/tháng, tương đương 278,76%/ năm, cao gấp 14,9 lần của mức lãi suất mà pháp luật quy định là 8,33%/tháng. Khi đưa tiền cho người vay, nếu vay 5.000.000 đồng thì T và C thu trước 02 ngày với số tiền 400.000 đồng, số tiền còn lại người vay phải trả trong thời gian 29 ngày tiếp theo, mỗi ngày 200.000 đồng. Còn vay 20.000.000 đồng thì T và C thu trước 2 ngày với số tiền 1.600.000 đồng, số tiền còn lại người vay phải trả trong vòng 29 ngày tiếp theo.

Trong thời gian từ tháng 4/2018 đến ngày 02/4/2019, tại huyện Lộc Ninh các bị can Nguyễn Văn C, Phạm Văn T đã cho 21 người dân vay tiền, tổng cộng 47 lần vay cụ thể như sau:

1. Nguyễn Thị S, SN: 1971, ngụ: ấp Việt Tân, xã Lộc Quang, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước, số tiền vay 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 450.000đ (bốn trăm năm mươi ngàn đồng), đã góp được 16 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 7.200.000đ (bảy triệu hai trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 1.486.000đ (một triệu, bốn trăm tám mươi sáu ngàn đồng). Trong đó số tiền thu lợi chính đáng là 131.507đ (Một trăm ba mươi mốt ngàn năm trăm lẻ bảy đồng), số tiền

thu lợi bất chính là 1.354.493đ (Một triệu ba trăm năm mươi bốn ngàn bốn trăm chín mươi ba đồng).

2. Nguyễn Chiêu D, SN: 1980, ngụ: ấp 11, xã Lộc Thuận, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước, số tiền vay 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 600.000đ (sáu trăm ngàn đồng), đã góp được 19 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 11.400.000đ (mười một triệu bốn trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 2.352.000đ (hai triệu ba trăm năm mươi hai ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi chính đáng là 208.219đ (Hai trăm lẻ tám ngàn hai trăm mươi chín đồng), số tiền thu lợi bất chính là 2.143.781đ (Hai triệu một trăm bốn mươi ba ngàn bảy trăm tám mươi mốt đồng).

3. Lê Thị L, Sn: 1958, ngụ: ấp Hiệp Thành, xã Lộc Hiệp, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước, số tiền vay 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 600.000đ (sáu trăm ngàn đồng), đã góp được 10 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 6.000.000đ (sáu triệu đồng), số tiền thu lợi là 1.238.000đ (một triệu hai trăm ba mươi tám ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 109.589đ (Một trăm lẻ chín ngàn năm trăm tám mươi chín đồng), số tiền thu lợi bất chính là 1.128.411đ (Một triệu một trăm hai mươi tám ngàn bốn trăm bốn mươi mốt đồng).

4. Nguyễn Xuân N, SN: 1987, Ngụ: ấp Tân Bình II, xã Lộc Thành, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước, số tiền vay 10.000.000đ (mười triệu đồng), góp 31 ngày, mỗi ngày góp 400.000đ (bốn trăm ngàn đồng), đã góp được 08 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 3.200.000đ (ba triệu hai trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 619.000đ (sáu trăm mười chín ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 43.836đ (Bốn mươi ba ngàn tám trăm ba mươi sáu đồng), số tiền thu lợi bất chính là 575.164đ (Năm trăm bảy mười lăm ngàn một trăm sáu mươi bốn đồng).

5. Bùi Thị T, SN: 1957, ngụ: ấp 5, xã Lộc Hưng, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước, số tiền vay 5.000.000đ (năm triệu đồng), góp 31 ngày, mỗi ngày góp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng), đã góp được 07 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 1.400.000đ (một triệu bốn trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 271.000đ (hai trăm bảy mươi mốt ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 19.178đ (Mười chín ngàn một trăm bảy mươi tám đồng), số tiền thu lợi bất chính là 251.822đ (Hai trăm năm mươi mốt ngàn tám trăm hai mươi hai đồng).

6. Thị Đ, SN: 1977, ngụ: ấp Bù Tam, xã Lộc Quang, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước, số tiền vay 10.000.000đ (mười triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), đã góp được 05 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 1.500.000đ (một triệu năm trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 310.000đ (ba trăm mười ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi chính đáng là 27.397đ (Hai mươi bảy ngàn ba trăm chín mươi bảy đồng), số tiền thu lợi hợp pháp là 251.822đ (Hai trăm năm mươi mốt ngàn tám trăm hai mươi hai đồng).

7. Quách Đại V, SN: 1973, ngụ: ấp 4A, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh, tỉnh B ình Phước,

Lần 1: số tiền vay 5.000.000đ (năm triệu đồng), góp 31 ngày, mỗi ngày góp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng), đã góp được 31 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 6.200.000đ(sáu triệu hai trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 1.200.000đ (một triệu hai trăm ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 84.932đ (Tám mươi bốn ngàn chín trăm ba mươi hai đồng), số tiền thu lợi bất chính là 1.115.068đ (Một triệu một trăm mươi lăm ngàn không trăm sáu mươi tám đồng).

Lần 2: số tiền vay 10.000.000đ (mười triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), đã góp được 09 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 2.700.000đ (hai triệu bảy trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 557.000đ (năm trăm năm mươi bảy ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 49.315đ (Bôn mươi chín ngàn ba trăm mười lăm đồng), số tiền thu lợi bất chính là 507.685đ (Năm trăm lẻ bảy ngàn sáu trăm tám mươi lăm đồng).

8. Nguyễn Văn H, SN: 1988, ngụ: ấp Tà Thiết, xã Lộc Thịnh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

Lần 1: số tiền vay 10.000.000đ (mười triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), đã góp được 42 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 12.600.000đ (mười hai triệu sáu trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 2.600.000đ (hai triệu sáu trăm ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 230.137đ (Hai trăm ba mươi ngàn một trăm ba mươi bảy đồng), số tiền thu lợi bất chính là 2.369.863đ (Hai triệu ba trăm sáu mươi chín ngàn tám trăm sáu mươi ba đồng).

Lần 2: số tiền vay 10.000.000đ (mười triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), đã góp được 07 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 2.100.000đ (hai triệu một trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 433.000đ (bốn trăm ba mươi ba ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 38.356đ (Ba mươi tám ngàn ba trăm năm mươi sáu đồng), số tiền thu lợi bất chính là 394.644đ (Ba trăm chín mươi bốn ngàn sáu trăm bốn mươi bốn đồng).

9. Hứa Thị G, ngụ: ấp Thạnh Tây, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước,

Lần 1: số tiền vay 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng), góp 31 ngày, mỗi ngày góp 800.000đ (tám trăm ngàn đồng), đã góp được 31 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 24.800.000đ (hai mươi bốn triệu tám trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 4.800.000đ (bốn triệu tám trăm ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 339.726đ (Ba trăm ba mươi chín ngàn bảy trăm hai mươi sáu đồng), số tiền thu lợi bất chính là 4.460.274 (Bốn triệu bốn trăm sáu mươi ngàn hai trăm bảy mươi bốn đồng).

Lần 2: số tiền vay 10.000.000đ (mười triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), đã góp được 42 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 12.600.000đ (mười hai triệu sáu trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 2.600.000đ (hai triệu sáu trăm ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 230.137đ (Hai trăm ba mươi ngàn một trăm ba mươi bảy đồng), số tiền thu lợi bất chính là 2.369.863đ (Hai triệu ba trăm sáu mươi chín ngàn tám trăm sáu mươi ba đồng).

Lần 3: số tiền vay 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 900.000đ (chín trăm ngàn đồng), đã góp được 35 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 31.500.000đ (ba mươi mốt triệu năm trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 6.500.000đ (sáu triệu năm trăm ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 575.342đ (Năm trăm bảy mươi lăm ngàn ba trăm bốn mươi hai đồng), số tiền thu lợi bất chính là 5.924.658đ (Năm triệu chín trăm hai mươi bốn ngàn sáu trăm nam mươi tám đồng).

10. Nguyễn Đức H,

Lần 1: số tiền vay 10.000.000đ (mười triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), đã góp được 42 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 12.600.000đ (mười hai triệu sáu trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 2.600.000đ (hai triệu sáu trăm ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 82.192đ (Tám mươi hai ngàn một trăm chín mươi hai đồng), số tiền thu lợi bất chính là 2.517.808đ (Hai triệu năm trăm mười bảy ngàn tám trăm lẻ tám đồng).

Lần 2: số tiền vay 10.000.000đ (mười triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), đã góp được 42 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 12.600.000đ (mười hai triệu sáu trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 2.600.000đ (hai triệu sáu trăm ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 230.137đ (Hai trăm ba mươi ngàn một trăm ba mươi bảy đồng), số tiền thu lợi bất chính là 2.369.863đ (Hai triệu ba trăm sáu mươi chín ngàn tám trăm sáu mươi ba đồng).

Lần 3**:** số tiền vay 10.000.000đ (mười triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), đã góp được 42 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 12.600.000đ (mười hai triệu sáu trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 2.600.000đ (hai triệu sáu trăm ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 230.137đ (Hai trăm ba mươi ngàn một trăm ba mươi bảy đồng), số tiền thu lợi bất chính là 2.369.863đ (Hai triệu ba trăm sáu mươi chín ngàn tám trăm sáu mươi ba đồng).

Lần 4: số tiền vay 10.000.000đ (mười triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), đã góp được 15 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 4.500.000đ (bốn triệu năm trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 929.000đ (chín trăm hai mươi chín ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 230.137đ (Hai trăm ba mươi ngàn một trăm ba mươi bảy đồng), số tiền thu lợi bất chính là 698.863đ (Sáu trăm chín mươi tám ngàn tám trăm sáu mươi ba đồng).

11. Nguyễn Thị Mỹ N, số tiền vay 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 600.000đ (sáu trăm ngàn đồng), đã góp được 42 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 25.200.000đ (hai mươi lăm triệu hai trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 5.200.000đ (năm triệu hai trăm ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 460.274đ (Bốn trăm sáu mươi ngàn hai trăm bảy mươi bốn đồng), số tiền thu lợi bất chính là 4.739.726đ (Bốn triệu bảy trăm ba mươi chín ngàn bảy trăm hai mươi sáu đồng).

Lần 2: số tiền vay 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng), góp 41 ngày, mỗi ngày góp 600.000đ (sáu trăm ngàn đồng), đã góp được 41 ngày, tổng số tiền đã thanh toán

24.600.000đ (hai mươi bốn triệu sáu trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 4.600.000đ (bốn triệu sáu trăm ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 449.315đ (hai triệu hai trăm bốn mươi bảy ngàn đồng), số tiền thu lợi bất chính là 4.150.685đ (Bốn triệu một trăm năm mươi ngàn sáu trăm tám mươi lăm đồng).

12. Hồ Xuân H, ngụ: ấp Hiệp Hoàn, xã Lộc Hiệp, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước, số tiền vay 10.000.000đ (mười triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), đã góp được 42 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 12.600.000đ (mười hai triệu sáu trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 2.600.000đ (hai triệu sáu trăm ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 230.137đ (Hai trăm ba mươi ngàn một trăm ba mươi bảy đồng), số tiền thu lợi bất chính là 2.369.863đ (Hai triệu ba trăm sáu mươi chín ngàn tám trăm sáu mươi ba đồng).

Lần 2: số tiền vay 13.000.000đ (mười ba triệu đồng), góp 51 ngày, mỗi ngày góp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), đã góp được 51 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 15.300.000đ (mười lăm triệu ba trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 2.300.000đ (hai triệu ba trăm ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 363.288đ (Ba trăm sáu mươi ba ngàn hai trăm tám mươi tám đồng), số tiền thu lợi bất chính là 1.936.712đ (Một triệu chín trăm ba mươi sáu ngàn bảy trăm mươi hai đồng).

Lần 3: số tiền vay 10.000.000đ mười triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), đã góp được 42 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 12.600.000đ (mười hai triệu sáu trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 2.600.000đ (hai triệu sáu trăm ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 230.137đ (Hai trăm ba mươi ngàn một trăm ba mươi bảy đồng), số tiền thu lợi bất chính là 2.369.863đ (Hai triệu ba trăm sáu mươi chín ngàn tám trăm sáu mươi ba đồng).

Lần 4: số tiền vay 10.000.000đ (mười triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), đã góp được 42 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 12.600.000đ (mười hai triệu sáu trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 2.600.000đ (hai triệu sáu trăm ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 230.137đ (Hai trăm ba mươi ngàn một trăm ba mươi bảy đồng), số tiền thu lợi bất chính là 2.369.863đ (Hai triệu ba trăm sáu mươi chín ngàn tám trăm sáu mươi ba đồng).

Lần 5: số tiền vay 10.000.000đ (mười triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), đã góp được 42 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 12.600.000đ (mười hai triệu sáu trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 2.600.000đ (hai triệu sáu trăm ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 230.137đ (Hai trăm ba mươi ngàn một trăm ba mươi bảy đồng), số tiền thu lợi bất chính là 2.369.863đ (Hai triệu ba trăm sáu mươi chín ngàn tám trăm sáu mươi ba đồng).

Lần 6: số tiền vay 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 600.000đ (sáu trăm ngàn đồng), đã góp được 42 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 25.200.000đ (hai mươi lăm triệu hai trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 5.200.000đ (năm triệu hai trăm ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 460.274đ (Bốn trăm sáu mươi ngàn hai trăm bảy mươi bốn đồng), số tiền thu lợi bất chính là 4.739.726đ (Bốn triệu bảy trăm ba mươi chín ngàn bảy trăm hai mươi sáu đồng).

Lần 7**:** số tiền vay 10.000.000đ (mười triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), đã góp được 07 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 2.100.000đ (hai triệu một trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi từ việc này là 433.000đ (bốn trăm ba mươi ba ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 38.356đ (Ba mươi tám ngàn ba trăm năm mươi sáu đồng), số tiền thu lợi bất chính là 394.644đ (Ba trăm chín mươi bốn ngàn sáu trăm bốn mươi bốn đồng).

13. Nguyễn Thế D, SN: 1990, ngụ: ấp 2, xã Lộc Thuận, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước, số tiền vay 10.000.000đ (mười triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), đã góp được 14 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 4.200.000đ (bốn triệu hai trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 867.000đ (tám trăm sáu mươi bảy ngàn đồng), số tiền thu lợi hợp pháp là 76.712đ (Bảy mươi sáu ngàn bảy trăm mười hai đồng). Trong đó, số tiền thu lợi bất chính là 790.288đ (Bảy trăm chín mươi ngàn hai trăm tám mươi tám đồng).

14. Thạch P, SN: 1995, ngụ: ấp Hiệp Hoàn, xã Lộc Hiệp, huyện Lộc Ninh, tỉnh B ình Phước,

Lần 1: số tiền vay 7.000.000đ (bảy triệu đồng), góp 35 ngày, mỗi ngày góp 250.000đ (hai trăm năm mươi ngàn đồng), đã góp được 35 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 8.750.000đ (tám triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng), số tiền thu lợi là 1.750.000đ (một triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp ph áp l à 134.247đ (Một trăm ba mươi bốn ngàn hai trăm bốn mươi bảy đồng), số tiền thu lợi bất chính là 1.615.753đ (Một triệu sáu trăm mươi lăm ngàn bảy trăm năm mươi ba đồng).

Lần 2: số tiền vay 10.000.000đ (mười triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), đã góp được 42 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 12.600.000đ (mười hai triệu sáu trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 2.600.000đ (hai triệu sáu trăm ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 230.137đ (Hai trăm ba mươi ngàn một trăm ba mươi bảy đồng), số tiền thu lợi bất chính là 2.369.863đ (Hai triệu ba trăm sáu mươi chín ngàn tám trăm sáu mươi ba đồng).

Lần 3**:** số tiền vay 10.000.000đ (mười triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), đã góp được 42 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 12.600.000đ (mười hai triệu sáu trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 2.600.000đ (hai triệu sáu trăm ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 230.137đ (Hai trăm ba mươi ngàn một trăm ba mươi bảy đồng), số tiền thu lợi bất chính là 2.369.863đ (Hai triệu ba trăm sáu mươi chín ngàn tám trăm sáu mươi ba đồng).

Lần 4**:** số tiền vay 10.000.000đ (mười triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), đã góp được 42 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 12.600.000đ (mười hai triệu sáu trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi từ việc này là 2.600.000đ (hai triệu sáu trăm ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 230.137đ (Hai trăm ba mươi ngàn một trăm ba mươi bảy đồng), số tiền thu lợi bất chính là 2.369.863đ (Hai triệu ba trăm sáu mươi chín ngàn tám trăm sáu mươi ba đồng).

Lần 5: số tiền vay 10.000.000đ (mười triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), đã góp được 42 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 12.600.000đ (mười hai triệu sáu trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi từ việc này là 2.600.000đ (hai triệu sáu trăm ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 230.137đ (Hai trăm ba mươi ngàn một trăm ba mươi bảy đồng), số tiền thu lợi bất chính là 2.369.863đ (Hai triệu ba trăm sáu mươi chín ngàn tám trăm sáu mươi ba đồng).

15. Hà Thị Bích H, SN: 1969, ngụ: ấp 5B, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước, số tiền vay 5.000.000đ (năm triệu đồng), góp 31 ngày, mỗi ngày góp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng), đã góp được 31 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 6.200.000đ (sáu triệu hai trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 1.200.000đ (một triệu hai trăm ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 84.932đ (Tám mươi bốn ngàn chín trăm ba mươi hai đồng), số tiền thu lợi bất chính là 1.115.068đ (Một triệu một trăm mươi lăm ngàn không trăm sáu mươi tám đồng).

16. Nguyễn Thị Mỹ L, ngụ: xã Lộc Hiệp, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

Lần 1: số tiền vay 10.000.000đ (mười triệu đồng), góp 31 ngày, mỗi ngày góp 400.000đ (bốn trăm ngàn đồng), đã góp được 31 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 12.400.000đ (mười hai triệu bốn trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 2.400.000đ (hai triệu bốn trăm ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp 169.863đ (Một trăm sáu mươi chín ngàn tám trăm sáu mươi ba đồng), số tiền thu lợi bất chính là 2.230.137đ (Hai triệu hai trăm ba mươi ngàn một trăm ba mươi bảy đồng).

Lần 2**:** số tiền vay 10.000.000đ (mười triệu đồng), góp 31 ngày, mỗi ngày góp 400.000đ (bốn trăm ngàn đồng), đã góp được 31 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 12.400.000đ (mười hai triệu bốn trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 2.400.000đ (hai triệu bốn trăm ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp 169.863đ (Một trăm sáu mươi chín ngàn tám trăm sáu mươi ba đồng), số tiền thu lợi bất chính là 2.230.137đ (Hai triệu hai trăm ba mươi ngàn một trăm ba mươi bảy đồng).

Lần 3: số tiền vay 10.000.000đ (mười triệu đồng), góp 31 ngày, mỗi ngày góp 400.000đ (bốn trăm ngàn đồng), đã góp được 10 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 4.000.000đ (bốn triệu đồng), số tiền thu lợi là 774.000đ (bảy trăm bảy mươi bốn ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 54.795đ (Năm mươi bốn ngàn bảy trăm chín mươi lăm đồng), số tiền thu lợi bất chính là 719.205đ (Bảy trăm mười ch ín ng àn hai trăm lẻ năm đồng).

17. Lê Thị Kim L, SN:1974; ngụ: ấp 11, xã Lộc Thiện, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

Lấn 1: số tiền vay 5.000.000đ (năm triệu đồng), góp 31 ngày , mỗi ngày góp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng), đã góp được 31 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 6.200.000đ (sáu triệu hai trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 1.200.000đ (một triệu hai trăm ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 84.932đ (Tám mươi bốn ngàn chín trăm ba mươi hai đồng), số tiền thu lợi bất chính là 1.115.068đ (Một triệu một trăm mươi lăm ngàn không trăm sáu mươi tám đồng).

Lần 2**:** số tiền vay 5.000.000đ (năm triệu đồng), góp 31 ngày , mỗi ngày góp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng), đã góp được 31 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 6.200.000đ (sáu triệu hai trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 1.200.000đ (một triệu hai trăm ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 84.932đ (Tám mươi bốn ngàn chín trăm ba mươi hai đồng), số tiền thu lợi bất chính là 1.115.068đ (Một triệu một trăm mươi lăm ngàn không trăm sáu mươi tám đồng).

18. Nguyễn Ngọc S

Lần 1: số tiền vay 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng), góp 52 ngày, mỗi ngày góp 500.000đ (năm trăm ngàn đồng), đã góp được 23 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 11.500.000đ (mười một triệu năm trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 2.654.000đ (hai triệu sáu trăm năm mươi bốn ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 252.055đ (Hai trăm năm mươi hai ngàn không trăm năm mươi lăm đồng), số tiền thu lợi bất chính là 2.401.945đ (Hai triệu bốn trăm lẻ một ngàn chín trăm bốn mươi lăm đồng).

Lần 2: số tiền vay 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng), góp 52 ngày, mỗi ngày góp 750.000đ (bảy trăm năm mươi ngàn đồng), đã góp được 52 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 39.000.000đ (ba mươi chín triệu đồng), số tiền thu lợi là 9.000.000đ (chín triệu đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 4.274.000đ (bốn triệu hai trăm bảy mươi bốn ngàn đồng), số tiền thu lợi bất chính là 4.726.000đ (bốn triệu bảy trăm hai mươi sáu ngàn đồng).

Lần 3: số tiền vay 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng), góp 52 ngày, mỗi ngày góp 750.000đ (bảy trăm năm mươi ngàn đồng), đã góp được 07 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 5.250.000đ (năm triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng), số tiền thu lợi là 1.212.000đ (một triệu hai trăm mười hai ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 115.068 (một trăm mươi lăm ngàn không trăm sáu mươi tám đồng), số tiền thu lợi bất chính là 1.096.932đ (Một triệu không trăm chín mươi sáu ngàn chín trăm ba mươi hai đồng).

19. Huỳnh Thị Huyền Nga, số tiền vay 10.000.000đ (mười triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), đã góp được 42 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 12.600.000đ (mười hai triệu sáu trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 2.600.000đ (hai triệu sáu trăm ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 230.137đ (Hai trăm ba mươi ngàn một trăm ba mươi bảy đồng), số tiền thu lợi bất chính là 2.369.863đ (Hai triệu ba trăm sáu mươi chín ngàn tám trăm sáu mươi ba đồng).

20. Trịnh Thị H, SN: 1975, ngụ: ấp 10, xã Lộc Thiện, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước,

Lần 1: số tiền vay 10.000.000đ(Mười triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), đã góp được 42 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 12.600.000đ (mười hai triệu sáu trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 2.600.000đ (hai triệu sáu trăm ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 230.137đ (một triệu

một trăm năm mươi mốt ngàn đồng), số tiền thu lợi bất chính là 2.369.863 (Hai triệu ba trăm sáu mươi chín ngàn tám trăm sáu mươi ba đồng).

Lần 2: số tiền vay 10.000.000đ (mười triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), đã góp được 15 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 4.500.000đ (bốn triệu năm trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 2.600.000đ (chín trăm hai mươi chín ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 82.192đ (Tám mươi hai ngàn một trăm chín mươi hai đồng), số tiền thu lợi bất chính là 2.517.808đ (Hai triệu năm trăm mươi bảy ngàn tám trăm lẻ tám đồng).

21. Phạm Bình P, số tiền vay 16.000.000đ (mười sáu triệu đồng), góp 50 ngày, mỗi ngày góp 400.000đ (ba trăm ngàn đồng), đã góp được 50 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng), số tiền thu lợi là 4.000.000đ (bốn triệu đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 438.356đ (Bốn trăm ba mươi tám ngàn ba trăm năm mươi sáu đồng), số tiền thu lợi bất ch ính l à 3.561.644đ (Ba triệu năm trăm sáu mươi mốt ngàn sáu trăm bôn mươi bốn đồng).

Như vậy, tổng số tiền T v à C bỏ ra cho vay ở huyện Lộc Ninh là 390.000.000đ (Ba trăm chín mươi triệu đồng) cho 21 người vay, số lần vay 47 lần, đã thu được 348.500.000đ. Trong đó tiền lãi từ các lần vay là 69.019.279đ. Trong đó, số tiền lãi thu hợp pháp l à 5.963.290đ, số tiền thu lãi thu lợi bất chính vượt quá 20%/ 1 năm l à 63.055.989đ.

Trong thời gian từ tháng 4/2018 đến ngày 02/4/2019 tại huyện Bù Đốp các bị c áo Nguyễn Văn C, Phạm Văn T đã cho 41 người dân vay tiền, tổng cộng 93 lần cho vay cụ thể như sau:

1. Trần Văn D, ngụ xã Thiện Hưng, huyện Bù Đốp, số tiền vay 3.000.000đ (ba triệu đồng), góp 25 ngày, mỗi ngày góp 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng), đã góp được 02 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 60.000đ (sáu mươi ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 32.888đ (Ba mươi hai ngàn tám trăm tám mươi tám đồng), số tiền thu lợi bất chính là 27.112đ (Hai mươi bảy ngàn một trăm mười hai đồng).

2. Nguyễn Văn P, ngụ xã Thiện Hưng, huyện Bù Đốp,

Lần 1: số tiền vay 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 450.000đ (bốn trăm năm mươi ngàn đồng), đã góp được 42 ngày, tổng số tiền đã thanh to án 18.900.000đ (mười tám triệu chín trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 3.900.000đ (ba triệu chín trăm ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 345.205đ (Ba trăm bốn mươi lăm ngàn hai trăm lẻ năm đồng), số tiền thu lợi bất chính là 3.554.795đ (Ba triệu năm trăm năm mươi bốn ngàn bảy trăm chín mươi lăm đồng).

Lần 2: số tiền vay 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 450.000đ (bốn trăm năm mươi ngàn đồng), đã góp được 42 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 18.900.000đ (mười tám triệu chín trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 3.900.000đ (ba triệu chín trăm ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 345.205đ (Ba

trăm bốn mươi lăm ngàn hai trăm lẻ năm đồng), số tiền thu lợi bất chính là 3.554.795đ (Ba triệu năm trăm năm mươi bốn ngàn bảy trăm chín mươi lăm đồng).

3. Phạm Thị H, SN: 1970, ngụ: thôn 4, xã Thiện Hưng, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước,

Lần 1: số tiền vay 10.000.000đ (mười triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), đã góp được 42 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 12.600.000đ (mười hai triệu sáu trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 2.600.000đ (hai triệu sáu trăm ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 230.137đ (một triệu một trăm năm mươi mốt ngàn đồng), số tiền thu lợi bất chính là 2.369.863 (Hai triệu ba trăm sáu mươi chín ngàn tám trăm sáu mươi ba đồng).

Lần 2: số tiền vay 10.000.000đ (mười triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), đã góp được 25 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 7.500.000đ (bảy triệu năm trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 1.548.000đ (một triệu năm trăm bốn mươi tám ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 136.986đ (Một trăm ba mươi sáu ngàn chín trăm tám mươi sáu đồng), số tiền thu lợi bất chính là 1.410.633đ (Một triệu bốn trăm mười ngàn sáu trăm ba mươi ba đồng).

Lần 3**:** số tiền vay 2.400.000đ (hai triệu bốn trăm ngàn đồng), góp 87 ngày, mỗi ngày góp 100.000đ (một trăm ngàn đồng), đã góp được 23 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 2.300.000đ (hai triệu ba trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 1.666.000đ (một triệu sáu trăm sáu mươi sáu ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 30.274đ (Ba mươi ngàn hai trăm bảy mươi bốn đồng), số tiền thu lợi bất chính là 1.635.271đ (Một triệu sáu trăm ba mươi lăm ngàn hai trăm bảy mươi mốt đồng).

4. Phạm Phương T, SN: 1993, ngụ: ấp Tân Lập, xã Tân Thành, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước,

Lần 1: số tiền vay 10.000.000đ (mười triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), đã góp được 42 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 12.600.000đ (mười hai triệu sáu trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 2.600.000đ (hai triệu sáu trăm ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 230.137đ (một triệu một trăm năm mươi mốt ngàn đồng), số tiền thu lợi bất chính là 2.369.863 (Hai triệu ba trăm sáu mươi chín ngàn tám trăm sáu mươi ba đồng).

Lần 2**:** số tiền vay 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng), góp 52 ngày, mỗi ngày góp 1.000.000đ (một triệu đồng), đã góp được 35 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 35.000.000đ (ba mươi lăm triệu đồng), số tiền thu lợi là 8.077.000đ (tám triệu không trăm bảy mươi bảy ngàn đồng), số tiền thu lợi hợp pháp là 767.123đ (Bảy trăm sáu mươi bảy ngàn một trăm hai mươi ba đồng), số tiền thu lợi bất chính là 7.309.800đ (Bảy triệu ba trăm lẻ chín ngàn tám trăm đồng).

5. Ngô Thị G, sinh năm: 1986, ngụ: thôn 10, xã Thiện Hưng, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước,

Lần 1: số tiền vay 10.000.000đ (mười triệu đồng), góp 31 ngày, mỗi ngày góp 400.000đ (bốn trăm ngàn đồng), đã góp được 31 ngày, tổng số tiền đã thanh toán

12.400.000đ (mười hai triệu bốn trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 2.400.000đ (hai triệu bốn trăm ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp 169.863đ (Một trăm sáu mươi chín ngàn tám trăm sáu mươi ba đồng), số tiền thu lợi bất chính là 2.230.137đ (Hai triệu hai trăm ba mươi ngàn một trăm ba mươi bảy đồng).

Lần 2: số tiền vay 10.000.000đ (mười triệu đồng), góp 31 ngày, mỗi ngày góp 400.000đ (bốn trăm ngàn đồng), đã góp được 16 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 6.400.000đ (sáu triệu bốn trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 1.239.000đ (một triệu hai trăm ba mươi chín ngàn đồng). trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp 87.671đ (Tám mươi bảy ngàn sáu trăm bảy mươi mốt đồng), số tiền thu lợi bất chính là 1.151.038đ (Một triệu một trăm năm mươi mốt ngàn không trăm ba mươi tám đồng).

6. L êThị Hồng H, ngụ xã Thiện Hưng, huyện Bù Đốp,

Lần 1: số tiền vay 10.000.000đ (mười triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), đã góp được 42 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 12.600.000đ (mười hai triệu sáu trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 2.600.000đ (Hai triệu sáu trăm ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 230.137đ (một triệu một trăm năm mươi mốt ngàn đồng), số tiền thu lợi bất chính là 2.369.863 (Hai triệu ba trăm sáu mươi chín ngàn tám trăm sáu mươi ba đồng).

Lần 2: số tiền vay 10.000.000đ (mười triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), đã góp được 42 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 12.600.000đ (mười hai triệu sáu trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 2.600.000đ (hai triệu sáu trăm ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 230.137đ (một triệu một trăm năm mươi mốt ngàn đồng), số tiền thu lợi bất chính là 2.369.863 (Hai triệu ba trăm sáu mươi chín ngàn tám trăm sáu mươi ba đồng).

Lần 3: số tiền vay 10.000.000đ (mười triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), đã góp được 42 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 12.600.000đ (mười hai triệu sáu trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 2.600.000đ (hai triệu sáu trăm ngàn đồng). trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 230.137đ (một triệu một trăm năm mươi mốt ngàn đồng), số tiền thu lợi bất chính là 2.369.863 (Hai triệu ba trăm sáu mươi chín ngàn tám trăm sáu mươi ba đồng).

Lần 4: số tiền vay 10.000.000đ (mười triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), đã góp được 22 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 6.600.000đ (sáu triệu sáu trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 1.362.000đ (một triệu ba trăm sáu mươi hai ngàn đồng. Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 120.548đ (Một trăm hai mươi ngàn năm trăm bốn mươi tám đồng), số tiền thu lợi bất chính là 1.241.357đ (Một triệu hai trăm bốn mươi mốt ngàn ba trăm năm mươi bảy đồng).

7. Nguyễn Thị Ngọc A, ngụ xã Hưng Phước, huyện Bù Đốp,

Lần 1: số tiền vay 10.000.000đ (mười triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), đã góp được 42 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 12.600.000đ (mười hai triệu sáu trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 2.600.000đ (hai triệu sáu trăm ngàn đồng). trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 230.137đ (một triệu

một trăm năm mươi mốt ngàn đồng), số tiền thu lợi bất chính là 2.369.863 (Hai triệu ba trăm sáu mươi chín ngàn tám trăm sáu mươi ba đồng).

Lần 2: số tiền vay 10.000.000đ (mười triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), đã góp được 05 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 1.500.000đ (một triệu năm trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 310.000đ (ba trăm mười ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 27.397đ (Hai mươi bảy ngàn ba trăm chín mươi bảy đồng), số tiền thu lợi bất chính là 282.127đ (Hai trăm tám mươi hai ngàn một trăm hai mươi bảy đồng).

8. Ngô Thị Kiều L, ngụ xã Thiện Hưng, huyện Bù Đốp,

Lần 1: số tiền vay 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 450.000đ (bốn trăm năm mươi ngàn đồng), đã góp được 42 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 18.900.000đ (mười tám triệu chín trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 3.900.000đ (ba triệu chín trăm ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 345.205đ (Ba trăm bốn mươi lăm đồng hai trăm lẻ năm đồng), số tiền thu lợi bất chính là 3.554.795đ (Ba triệu năm trăm nám mươi bốn ngàn bảy trăm chín mươi lăm đồng).

Lần 2: số tiền vay 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 450.000đ (bốn trăm năm mươi ngàn đồng), đã góp được 10 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 4.500.000đ (bốn triệu năm trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 929.000đ (chín trăm hai mươi chín ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 82.192đ (Tám mươi hai ngàn đồng), số tiền thu lợi bất chính là 864.380đ (Tám trăm bốn mươi sáu ngàn ba trăm tám mươi đồng).

9. Diệp Thúy P, ngụ xã Thiện Hưng, huyện Bù Đốp, số tiền vay 10.000.000đ (mười triệu đồng), góp 31 ngày, mỗi ngày góp 400.000đ (bốn trăm ngàn đồng), đã góp được 31 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 12.400.000đ (mười hai triệu bốn trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 2.400.000đ (hai triệu bốn trăm ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 169.863đ (Một trăm sáu mươi chín ngàn tám trăm sáu mươi ba đồng), số tiền thu lợi bất chính là 2.230.137đ (Hai triệu hai trăm ba mươi ngàn một trăm ba mươi bảy đồng).

10. Hồ Thị P, SN: 1977, ngụ: ấp Thanh Tâm, TT Thanh Bình, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước, số tiền vay 10.000.000đ (mười triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), đã góp được 42 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 12.600.000đ (mười hai triệu sáu trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 2.600.000đ (hai triệu sáu trăm ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 230.137đ (một triệu một trăm năm mươi mốt ngàn đồng), số tiền thu lợi bất chính là 2.369.863 (Hai triệu ba trăm sáu mươi chín ngàn tám trăm sáu mươi ba đồng).

11. Nguyễn Viết K, SN: 1980, ngụ: Thôn 4, xã Thiện Hưng, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước số tiền vay 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 450.000đ (bốn trăm năm mươi ngàn đồng), đã góp được 24 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 10.800.000đ (mười triệu tám trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 2.229.000đ (hai triệu hai trăm hai mươi chín ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là

197.260đ (Một trăm chín mươi bảy ngàn hai trăm sáu mươi đồng), số tiền thu lợi bất chính là 2.031.311đ (Hai triệu không trăm ba mươi mốt ngàn ba trăm mười một đồng).

12. Điểu Thị L, SN:1993; ngụ: Thôn 7, xã Thiện Hưng, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước.

Lần 1: số tiền vay 5.000.000đ (năm triệu đồng), góp 31 ngày, mỗi ngày góp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng), đã góp được 31 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 6.200.000đ (sáu triệu hai trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 1.200.000đ (một triệu hai trăm ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 84.932đ (Tám mươi bốn ngàn chín trăm ba mươi hai đồng), số tiền thu lợi bất chính là 1.115.068đ (Một triệu một trăm mười lăm ngàn không trăm sáu mươi tám đồng).

Lần 2**:** số tiền vay 5.000.000đ (năm triệu đồng), góp 31 ngày, mỗi ngày góp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng), đã góp được 31 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 6.200.000đ (sáu triệu hai trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 1.200.000đ (một triệu hai trăm ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 84.932đ (Tám mươi bốn ngàn chín trăm ba mươi hai đồng), số tiền thu lợi bất chính là 1.115.068đ (Một triệu một trăm mười lăm ngàn không trăm sáu mươi tám đồng).

Lần 3**:** số tiền vay 5.000.000đ (năm triệu đồng), góp 31 ngày, mỗi ngày góp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng), đã góp được 17 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 3.400.000đ (Ba triệu bốn trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 658.065đ (Sáu trăm năm mươi tám ngàn không trăm sáu mươi lăm đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 46.575đ (Bốn mươi sáu ngàn năm trăm bảy mươi lăm đồng), số tiền thu lợi bất chính là 611.489đ (Sáu trăm mười một ngàn bốn trăm tám mươi chín đồng).

13. Đỗ Quốc T, SN:1983; ngụ: Kp Thanh Xuân, TT Thanh Bình, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước.

Lần 1: số tiền vay 5.000.000đ (năm triệu đồng), góp 31 ngày, mỗi ngày góp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng), đã góp được 31 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 6.200.000đ (sáu triệu hai trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 1.200.000đ (một triệu hai trăm ngàn đồng) . Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 84.932đ (tám mươi bốn ngàn chín trăm ba mươi hai đồng), số tiền thu lợi bất chính là 1.115.068đ (Một triệu một trăm mười lăm ngàn không trăm sáu mươi tám đồng).

Lần 2**:** số tiền vay 5.000.000đ (năm triệu đồng), góp 31 ngày , mỗi ngày góp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng), đã góp được 12 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 2.400.000đ (hai triệu bốn trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 465.000đ (bốn trăm sáu mươi lăm ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 32.877đ (Ba mươi hai ngàn tám trăm bảy mươi bảy đồng), số tiền thu lợi bất chính là 431.639đ (Bốn trăm ba mươi mốt ngàn sáu trăm ba mươi chín đồng).

14. Tô Vinh G, ngụ thị trấn Thanh Bình, huyện Bù Đốp, số tiền vay 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 450.000đ (bốn trăm năm mươi ngàn đồng), đã góp được 2 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 900.000đ (chín trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 186.000đ (một trăm tám mươi sáu ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu

lợi hợp pháp là 16.438đ (Mười sáu ngàn bốn trăm ba mươi tám đồng), số tiền thu lợi bất chính là 169.276đ (một trăm sáu mươi chín ngàn hai trăm bảy mươi sáu đồng).

15. Diệp Hồng X, SN: 1976, ngụ: Kp Thanh Bình, TT Thanh Bình, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước số tiền vay 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 600.000đ (sáu trăm ngàn đồng), đã góp được 40 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 24.000.000đ (hai mươi bốn triệu đồng), số tiền thu lợi là 4.952.000đ (bốn triệu chín trăm năm mươi hai ngàn đồng), số tiền thu lợi hợp pháp là 438.356đ (Bốn trăm ba mươi tám ngàn ba trăm năm mươi sáu đồng), số tiền thu lợi bất chính là 4.514.025đ (Bốn triệu năm trăm mười bốn ngàn không trăm hai mươi lăm đồng).

Lần 2: số tiền vay 10.000.000đ (mười triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), đã góp được 37 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 11.100.000đ (mười một triệu một trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 2.290.000đ (hai triệu hai trăm chín mươi ngàn đồng). trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 202.740đ (Hai trăm lẻ hai ngàn bảy trăm bốn mươi đồng), số tiền thu lợi bất chính là 2.087.736đ (Hai triệu ba trăm sáu mươi chín ngàn tám trăm sáu mươi ba đồng).

16. Nguyễn Thị Đ, SN: 1961, ngụ: Kp Thanh Xuân, TT Thanh Bình, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước,

Lần 1: số tiền vay 10.000.000đ (mười triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), đã góp được 42 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 12.600.000đ (mười hai triệu sáu trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 2.600.000đ (hai triệu sáu trăm ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 230.137đ (một triệu một trăm năm mươi mốt ngàn đồng), số tiền thu lợi bất chính là 2.369.863 (Hai triệu ba trăm sáu mươi chín ngàn tám trăm sáu mươi ba đồng).

Lần 2: số tiền vay 10.000.000đ (mười triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), đã góp được 20 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 6.000.000đ (sáu triệu đồng), số tiền thu lợi là 1.238.000đ (một triệu hai trăm ba mươi tám ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 109.589đ (Một trăm lẻ chín ngàn năm trăm tám mươi chín đồng), số tiền thu lợi bất chính là 1.128.506đ (Một triệu một trăm hai mươi tám ngàn năm trăm lẻ sáu đồng).

17. G, ngụ: xã Tân Thành, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước.

Lần 1: số tiền vay 5.000.000đ (năm triệu đồng), góp 31 ngày, mỗi ngày góp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng), đã góp được 31 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 6.200.000đ (sáu triệu hai trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 1.200.000đ (một triệu hai trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi hợp pháp là 84.932đ (Tám mươi bốn ngàn chín trăm ba mươi hai đồng), số tiền thu lợi bất chính là 1.115.068đ (Một triệu một trăm mười lăm ngàn không trăm sáu mươi tám đồng).

Lần 2: số tiền vay 5.000.000đ (năm triệu đồng), góp 31 ngày, mỗi ngày góp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng), đã góp được 2 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 400.000đ (bốn trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 77.000đ (bảy mươi bảy ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 5.479đ (Năm ngàn bốn trăm bảy mười chín

đồng), số tiền thu lợi bất chính là 71.940đ (bảy mươi mốt ngàn chín trăm bốn mươi đồng).

18. Nguyễn Văn X, SN: 1975, ngụ: Tân Bình, Tân Tiến, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước số tiền vay 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 600.000đ (sáu trăm ngàn đồng), đã góp được 42 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 25.200.000đ (hai mươi lăm triệu hai trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 5.200.000đ (năm triệu hai trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi hợp pháp là 460.274đ (Bốn trăm sáu mươi ngàn hai trăm bảy mươi bốn đồng), số tiền thu lợi bất chính là 4.739.726đ (Bốn triệu bảy trăm ba mươi chín ngàn bảy trăm hai mươi sáu đồng).

19. Đặng Thị Văn A, SN: 1974, ngụ: Thôn 6, xã Thiện Hưng, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước.

Lần 1: số tiền vay 5.000.000đ (năm triệu đồng), góp 31 ngày, mỗi ngày góp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng), đã góp được 31 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 6.200.000đ (sáu triệu hai trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 1.200.000đ (một triệu hai trăm ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 84.932đ (Tám mươi bốn ngàn chín trăm ba mươi hai đồng), số tiền thu lợi bất chính là 1.115.068đ (Một triệu một trăm mười lăm ngàn không trăm sáu mươi tám đồng).

Lần 2: số tiền vay 5.000.000đ (năm triệu đồng), góp 31 ngày , mỗi ngày góp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng), đã góp được 25 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 5.000.000đ (năm triệu ngàn đồng), số tiền thu lợi là 968.000đ (chín trăm sáu mươi tám ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 68.493đ (Sáu mươi tám ngàn bốn trăm chín mươi ba đồng), số tiền thu lợi bất chính là 899.249đ (Tám trăm chín mươi chín ngàn hai trăm bốn mươi chín đồng).

20. Lương Thị L, SN: 1980, ngụ: Thôn 1, xã Thiện Hưng, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước:

Lần 1: số tiền vay 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 450.000đ (bốn trăm năm mươi ngàn đồng), đã góp được 42 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 18.900.000đ (Mười tám triệu chín trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 3.900.000đ (Ba triệu chín trăm ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 345.205đ (Ba trăm bốn mươi lăm ngàn hai trăm lẻ năm đồng), số tiền thu lợi bất chính là 3.554.795đ (Ba triệu năm trăm năm mươi bốn ngàn bảy trăm chín mươi lăm đồng).

Lần 2: số tiền vay 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 450.000đ (bốn trăm năm mươi ngàn đồng), đã góp được 10 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 4.500.000đ (Bốn triệu năm trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 929.000đ (Chín trăm hai mươi chín ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 82.192đ (Tám mươi hai ngàn một trăm chín mươi hai đồng), số tiền thu lợi bất chính 846.380đ (Tám trăm bốn mươi sáu ngàn ba trăm tám mươi đồng).

21. Nguyễn Văn H, SN:1972, ngụ: Thôn 1, xã Thiện Hưng, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước, số tiền vay 5.000.000đ (năm triệu đồng), góp 31 ngày , mỗi ngày góp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng), đã góp được 2 ngày, tổng số tiền đã thanh toán

400.000đ (bốn trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 77.000đ (bảy mươi bảy ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 4.479đ (Bốn ngàn bốn trăm bảy mươi chín đồng), số tiền thu lợi bất chính là 71.940đ (năm mươi ngàn đồng).

22. Phạm Văn T, SN: 1984, ngụ: Tân Hiệp, xã Tân Thành, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước. số tiền vay 5.000.000đ (năm triệu đồng), góp 31 ngày, mỗi ngày góp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng), đã góp được 24 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 4.800.000đ (bốn triệu tám trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 929.000đ (chín trăm hai mươi chín ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 65.753đ (Sáu mươi lăm ngàn bảy trăm năm mươi ba đồng), số tiền thu lợi bất chính là 863.279đ (Tám trăm sáu mươi ba ngàn hai trăm bảy mươi chín đồng).

23. Vũ Thị Hồng G, SN: 1982, ngụ: Thôn 3, xã Thiện Hưng, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước,

Lần 1: số tiền vay 10.000.000đ (mười triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), đã góp được 42 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 12.600.000đ (mười hai triệu sáu trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 2.600.000đ (hai triệu sáu trăm ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 230.137đ (Hai trăm ba mươi ngàn một trăm ba mươi bảy đồng), số tiền thu lợi bất chính là 2.369.863đ (Hai triệu ba trăm sáu mươi chín ngàn tám trăm sáu mươi ba đồng).

Lần 2: số tiền vay 10.000.000đ (mười triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), đã góp được 20 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 6.000.000đ (sáu triệu đồng), số tiền thu lợi là 1.238.000đ (một triệu hai trăm ba mươi tám ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 109.589đ (Một trăm lẻ chín ngàn năm trăm tám mươi chín đồng), số tiền thu lợi bất chính là 1.128.506đ (Một triệu một trăm hai mươi tám ngàn năm trăm lẻ sáu đồng).

24. N, ngụ: xã Hưng Phước, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước,

Lần 1: số tiền vay 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 600.000đ (sáu trăm ngàn đồng), đã góp được 42 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 25.200.000đ (hai mươi lăm triệu hai trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 5.200.000đ (năm triệu hai trăm ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 460.274đ (Bốn trăm sáu mươi hai trăm bảy mười bốn đồng), số tiền thu lợi bất chính là 4.739.726đ (Bốn triệu bảy trăm ba mươi chín ngàn bảy trăm hai mươi sáu đồng).

Lần 2: số tiền vay 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 600.000đ (sáu trăm ngàn đồng), đã góp được 39 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 23.400.000đ (hai mươi ba triệu bốn trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 4.829.000đ (bốn triệu tám trăm hai mươi chín ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 427.397đ (Bốn trăm hai mươi bảy ngàn ba trăm chín mươi bảy đồng), số tiền thu lợi bất chính là 4.401.174đ (Bốn triệu bốn trăm lẻ một ngàn một trăm bảy mươi bốn đồng).

25. Trần Thị Thanh P, SN: 1984, ngụ: Thôn 3, xã Thiện Hưng, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước, số tiền vay 10.000.000đ (mười triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), đã góp được 15 ngày, tổng số tiền đã thanh toán

4.500.000đ (bốn triệu năm trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 929.000đ (chín trăm hai mươi chín ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 82.192đ (Tám mươi hai ngàn một trăm chín mươi hai đồng), số tiền thu lợi bất chính 846.380đ (Tám trăm bốn mươi sáu ngàn ba trăm tám mươi đồng).

26. Nguyễn Thị T, SN: 1962, ngụ: ấp 3, xã Thanh H, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước, số tiền vay 10.000.000đ (mười triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), đã góp được 7 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 2.100.000đ (hai triệu một trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi từ việc này là 433.000đ (bốn trăm ba mươi ba ngàn đồng), số tiền thu lợi hợp pháp là 38.356đ (Ba mươi tám ngàn ba trăm năm mươi sáu đồng), số tiền thu lợi bất chính là 394.977đ (Ba trăm chín mươi bốn ngàn chín trăm bảy mươi bảy đồng).

27. Trần Duy T, HKTT: xã Thiện Hưng, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước,

Lần 1: số tiền vay 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 900.000đ (chín trăm ngàn đồng), đã góp được 42 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 37.800.000đ (ba mươi bảy triệu chín trăm đồng), số tiền thu lợi là 7.800.000đ (bảy triệu tám trăm đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 69.041đ (Sáu mươi chín ngàn không trăm bốn mươi mốt đồng), số tiền thu lợi bất chính là 7.109.589đ (Bảy triệu một trăm lẻ chín năm tám mươi chín đồng).

Lần 2: số tiền vay 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 900.000đ (chín trăm ngàn đồng), đã góp được 42 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 37.800.000đ (ba mươi bảy triệu chín trăm đồng), số tiền thu lợi là 7.800.000đ (bảy triệu tám trăm đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 69.041đ (Sáu mươi chín ngàn không trăm bốn mươi mốt đồng), số tiền thu lợi bất chính là 7.109.589đ (Bảy triệu một trăm lẻ chín năm tám mươi chín đồng).

Lần 3: số tiền vay 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 900.000đ (chín trăm ngàn đồng), đã góp được 19 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 17.100.000đ (mười bảy triệu một trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 3.529.000đ (ba triệu năm trăm hai mươi chín ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 312.329đ (Ba trăm mười hai ngàn ba trăm hai mươi chín đồng), số tiền thu lợi bất ch ính l à3.216.243đ (Ba triệu hai trăm mười sáu ngàn hai trăm bốn mươi ba đồng).

Lần 4: số tiền vay 10.000.000đ (mười triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 300.000đ (chín trăm ngàn đồng), đã góp được 12 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 3.600.000đ (ba triệu sáu trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 743.000đ (bảy trăm bốn mươi ba ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 65.753đ (Sáu mươi lăm ngàn bảy trăm năm mươi ba đồng), số tiền thu lợi bất chính là 677.104đ (Sáu trăm bảy mươi bảy ngàn một trăm lẻ bốn đồng).

28. Cao Thị L, SN: 1966, ngụ: Thôn 7, xã Thiện Hưng, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước,

Lần 1: số tiền vay 10.000.000đ (mười triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), đã góp được 42 ngày, tổng số tiền đã thanh toán

12.600.000đ (mười hai triệu sáu trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 2.600.000đ (hai triệu sáu trăm ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 23.137đ (Hai mươi ba ngàn một trăm ba mươi bảy đồng), số tiền thu lợi bất chính là 2.369.863đ (Hai triệu ba trăm sáu mươi chín ngàn tám trăm sáu mươi ba đồng).

Lần 2: số tiền vay 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 600.000đ (sáu trăm ngàn đồng), đã góp được 42 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 25.200.000đ (hai mươi lăm triệu hai trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 5.200.000đ (năm triệu hai trăm ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 460.274đ (Bốn trăm sáu mươi ngàn hai trăm bảy mươi bốn đồng), số tiền thu lợi bất chính là 4.739.726 (hai triệu bảy trăm ba mươi chín ngàn bảy trăm hai mươi sáu đồng).

Lần 3: số tiền vay 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 600.000đ (sáu trăm ngàn đồng), đã góp được 42 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 25.200.000đ (hai mươi lăm triệu hai trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 5.200.000đ (năm triệu hai trăm ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 460.274đ (Bốn trăm sáu mươi ngàn hai trăm bảy mươi bốn đồng), số tiền thu lợi bất chính là 4.739.726 (hai triệu bảy trăm ba mươi chín ngàn bảy trăm hai mươi sáu đồng).

Lần 4: số tiền vay 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 600.000đ (sáu trăm ngàn đồng), đã góp được 19 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 11.400.000đ (mười một triệu bốn trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi từ việc này là 2.352.000đ (hai triệu ba trăm năm mươi hai ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 208.219đ (Hai trăm lẻ tám ngàn hai trăm mười chín đồng), số tiền thu lợi bất ch ính l à2.369.863đ (Hai triệu ba trăm sáu mươi chín ngàn tám trăm sú mươi ba đồng).

29. Phạm Ngọc T, SN: 1990, ngụ: khu phố Thanh Bình, thị trấn Thanh Bình, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước,

Lần 1: số tiền vay 10.000.000đ (mười triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), đã góp được 42 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 12.600.000đ (mười hai triệu sáu trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 2.600.000đ (hai triệu sáu trăm ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 230.137đ (Hai trăm ba mươi ngàn một trăm ba mươi bảy đồng), số tiền thu lợi bất chính là 2.369.863đ (Hai triệu ba trăm sáu mươi chín ngàn tám trăm sáu mươi ba đồng).

Lần 2: số tiền vay 10.000.000đ (mười triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), đã góp được 42 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 12.600.000đ (mười hai triệu sáu trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 2.600.000đ (hai triệu sáu trăm ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 230.137đ (Hai trăm ba mươi ngàn một trăm ba mươi bảy đồng), số tiền thu lợi bất chính là 2.369.863đ (Hai triệu ba trăm sáu mươi chín ngàn tám trăm sáu mươi ba đồng).

Lần 3: số tiền vay 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 600.000đ (sáu trăm ngàn đồng), đã góp được 42 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 25.200.000đ (hai mươi lăm triệu hai trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 5.200.000đ (năm triệu hai trăm ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 460.274đ (Bốn

trăm sáu mươi ngàn hai trăm bảy mươi bốn đồng), số tiền thu lợi bất chính là 4.739.726đ (Bốn triệu bảy trăm ba mươi chín ngàn bảy trăm hai mươi sáu đồng).

Lần 4: số tiền vay 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 600.000đ (sáu trăm ngàn đồng), đã góp được 42 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 25.200.000đ (hai mươi lăm triệu hai trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi từ việc này là 5.200.000đ (năm triệu hai trăm ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 460.274đ (Bốn trăm sáu mươi ngàn hai trăm bảy mươi bốn đồng), số tiền thu lợi bất chính là 4.739.726đ (Bốn triệu bảy trăm ba mươi chín ngàn bảy trăm hai mươi sáu đồng).

Lần 5: số tiền vay 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 600.000đ (sáu trăm ngàn đồng), đã góp được 42 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 25.200.000đ (hai mươi lăm triệu hai trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 5.200.000đ (năm triệu hai trăm ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 460.274đ (Bốn trăm sáu mươi ngàn hai trăm bảy mươi bốn đồng), số tiền thu lợi bất chính là 4.739.726đ (Bốn triệu bảy trăm ba mươi chín ngàn bảy trăm hai mươi sáu đồng).

Lần 6: số tiền vay 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 600.000đ (sáu trăm ngàn đồng), đã góp được 42 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 25.200.000đ (hai mươi lăm triệu hai trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 5.200.000đ (năm triệu hai trăm ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 460.274đ (Bốn trăm sáu mươi ngàn hai trăm bảy mươi bốn đồng), số tiền thu lợi bất chính là 4.739.726đ (Bốn triệu bảy trăm ba mươi chín ngàn bảy trăm hai mươi sáu đồng).

Lần 7: số tiền vay 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 600.000đ (sáu trăm ngàn đồng), đã góp được 42 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 25.200.000đ (hai mươi lăm triệu hai trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi 5.200.000đ (năm triệu hai trăm ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 460.274đ (Bốn trăm sáu mươi ngàn hai trăm bảy mươi bốn đồng), số tiền thu lợi bất chính là 4.739.726đ (Bốn triệu bảy trăm ba mươi chín ngàn bảy trăm hai mươi sáu đồng).

Lần 8: số tiền vay 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 600.000đ (sáu trăm ngàn đồng), đã góp được 42 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 25.200.000đ (hai mươi lăm triệu hai trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 5.200.000đ (năm triệu hai trăm ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 460.274đ (Bốn trăm sáu mươi ngàn hai trăm bảy mươi bốn đồng), số tiền thu lợi bất chính là 4.739.726đ (Bốn triệu bảy trăm ba mươi chín ngàn bảy trăm hai mươi sáu đồng).

Lần 9: số tiền vay 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 600.000đ (sáu trăm ngàn đồng), đã góp được 19 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 11.400.000đ (mười một triệu bốn trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 2.352.000đ (hai triệu ba trăm năm mươi hai ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 208.219đ (Hai trăm lẻ tám ngàn hai trăm mười chín đồng), số tiền thu lợi bất chính là 2.144.162đ (Hai triệu một trăm bốn mươi bốn ngàn một trăm sáu mươi hai đồng)

30. Huỳnh Ngọc Huyền N, ngụ xã Thiện Hưng, huyện Bù Đốp,

Lần 1: số tiền vay 5.000.000đ (năm triệu đồng), góp 31 ngày, mỗi ngày góp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng), đã góp được 31 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 6.200.000đ (sáu triệu hai trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 1.200.000đ (một triệu hai trăm ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 230.137đ (Hai trăm ba mươi ngàn một trăm ba mươi bảy đồng), số tiền thu lợi bất chính là 2.369.863đ (Hai triệu ba trăm sáu mươi chín ngàn tám trăm sáu mươi ba đồng).

Lần 2: số tiền vay 7.000.000đ (bảy triệu đồng), góp 35 ngày, mỗi ngày góp 250.000đ (hai trăm năm mươi ngàn đồng), đã góp được 35 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 8.750.000đ (tám triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng), số tiền thu lợi là 1.750.000đ (một triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 186.301đ (Một trăm tám mươi sáu ngàn ba trăm lẻ một đồng), số tiền thu lợi bất chính là 1.918.461đ (Một triệu chín trăm mười tám bốn trăm sáu mươi mốt đồng).

Lần 3: số tiền vay 7.000.000đ (bảy triệu đồng), góp 35 ngày, mỗi ngày góp 250.000đ (hai trăm năm mươi ngàn đồng), đã góp được 35 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 8.750.000đ (tám triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng), số tiền thu lợi là 1.750.000đ (một triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 671.000đ (sáu trăm bảy mươi bảy một ngàn đồng), số tiền thu lợi bất chính là 1.079.000đ (một triệu không trăm bảy mươi chín ngàn đồng).

Lần 4: số tiền vay 7.000.000đ (bảy triệu đồng), góp 35 ngày, mỗi ngày góp 250.000đ (hai trăm năm mươi ngàn đồng), đã góp được 35 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 8.750.000đ (tám triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng), số tiền thu lợi là 1.750.000đ (một triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 671.000đ (sáu trăm bảy mươi bảy một ngàn đồng), số tiền thu lợi bất chính là 1.079.000đ (một triệu không trăm bảy mươi chín ngàn đồng).

Lần 5: số tiền vay 7.000.000đ (bảy triệu đồng), góp 35 ngày, mỗi ngày góp 250.000đ (hai trăm năm mươi ngàn đồng), đã góp được 35 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 8.750.000đ (tám triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng), số tiền thu lợi là 1.750.000đ (một triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 671.000đ (sáu trăm bảy mươi bảy một ngàn đồng), số tiền thu lợi bất chính là 1.079.000đ (một triệu không trăm bảy mươi chín ngàn đồng).

Lần 6: số tiền vay 7.000.000đ (bảy triệu đồng), góp 35 ngày, mỗi ngày góp 250.000đ (hai trăm năm mươi ngàn đồng), đã góp được 35 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 8.750.000đ (tám triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng), số tiền thu lợi là 1.750.000đ (một triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 671.000đ (sáu trăm bảy mươi bảy một ngàn đồng), số tiền thu lợi bất chính là 1.079.000đ (một triệu không trăm bảy mươi chín ngàn đồng).

Lần 7: số tiền vay 7.000.000đ (bảy triệu đồng), góp 35 ngày, mỗi ngày góp 250.000đ (hai trăm năm mươi ngàn đồng), đã góp được 35 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 8.750.000đ (tám triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng), số tiền thu lợi là 1.750.000đ (một triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp

pháp là 671.000đ (sáu trăm bảy mươi bảy một ngàn đồng), số tiền thu lợi bất chính là 1.079.000đ (một triệu không trăm bảy mươi chín ngàn đồng).

31. Huỳnh Minh P, SN: 1991, ngụ: xã Phước Thiện, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước, số tiền vay 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 450.000đ (bốn trăm năm mươi ngàn đồng), đã góp được 42 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 18.900.000đ (mười tám triệu chín trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 3.900.000đ (ba triệu chín trăm ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 1.726.000đ (một triệu bảy trăm hai mươi sáu ngàn đồng), số tiền thu lợi bất chính là 2.174.000đ (hai triệu một trăm bảy mươi bốn ngàn đồng).

32. Lê Thị Kiều P, SN: 1990, ngụ: ấp 4, xã Thiện Hưng, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước,

Lần 1: số tiền vay 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 600.000đ (sáu trăm ngàn đồng), đã góp được 42 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 25.200.000đ (hai mươi lăm triệu hai trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 5.200.000đ (năm triệu hai trăm ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 2.301.000đ (hai triệu ba trăm không một ngàn đồng), số tiền thu lợi bất chính là 2.899.000đ (hai triệu tám trăm chín mươi chín ngàn đồng).

Lần 2: số tiền vay 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 600.000đ (sáu trăm ngàn đồng), đã góp được 16 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 9.600.000đ (chín triệu sáu trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 1.981.000đ (một triệu chín trăm tám mươi một ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 877.000đ (tám trăm bảy mươi bảy ngàn đồng), số tiền thu lợi bất chính là 1.104.000đ (một triệu một trăm không bốn ngàn đồng).

33. Châu Diệu C, SN: 1955, ngụ: ấp 3, xã Hưng Phước, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước,

Lần 1: số tiền vay 10.000.000đ (mười triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), đã góp được 42 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 12.600.000đ (mười hai triệu sáu trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 2.600.000đ (hai triệu sáu trăm ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 1.151.000đ (một triệu một trăm năm mươi một ngàn đồng), số tiền thu lợi bất chính là 1.449.000đ (một triệu bốn trăm bốn mươi chín ngàn đồng).

Lần 2: số tiền vay 10.000.000đ (mười triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), đã góp được 42 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 12.600.000đ (mười hai triệu sáu trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 2.600.000đ (hai triệu sáu trăm ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 230.137đ (Hai trăm ba mươi ngàn một trăm ba mươi bảy đồng), số tiền thu lợi bất chính là 2.369.863đ (Hai triệu ba trăm sáu mươi chín ngàn tám trăm sáu mươi ba đồng).

Lần 3: số tiền vay 10.000.000đ (mười triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), đã góp được 34 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 10.200.000đ (mười triệu hai trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 2.105.000đ (hai triệu

một trăm không năm ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 186.301đ (Một trăm tám mươi sáu ngàn ba trăm lẻ một đồng), số tiền thu lợi bất chính là 1.918.461đ (Một triệu chín trăm mười tám bốn trăm sáu mươi mốt đồng).

34. Lộc Văn C, ngụ xã Tân Thành, huyện Bù Đốp,

Lần 1: số tiền vay 10.000.000đ (mười triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), đã góp được 42 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 12.600.000đ (mười hai triệu sáu trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 2.600.000đ (hai triệu sáu trăm ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 230.137đ (Hai trăm ba mươi ngàn một trăm ba mươi bảy đồng), số tiền thu lợi bất chính là 2.369.863đ (Hai triệu ba trăm sáu mươi chín ngàn tám trăm sáu mươi ba đồng).

Lần 2: số tiền vay 10.000.000đ (mười triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), đã góp được 42 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 12.600.000đ (mười hai triệu sáu trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 2.600.000đ (hai triệu sáu trăm ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 230.137đ (Hai trăm ba mươi ngàn một trăm ba mươi bảy đồng), số tiền thu lợi bất chính là 2.369.863đ (Hai triệu ba trăm sáu mươi chín ngàn tám trăm sáu mươi ba đồng).

35. Phạm Thị V, ngụ thị trấn Thanh Bình, huyện Bù Đốp, số tiền vay 5.000.000đ (năm triệu đồng), góp 31 ngày , mỗi ngày góp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng), đã góp được 31 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 6.200.000đ (sáu triệu hai trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 1.200.000đ (một triệu hai trăm ngàn đồng). trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 84.932đ (Bốn mươi bốn ngàn chín trăm ba mươi hai đồng), số tiền thu lợi bất chính là 1.115.068đ (Một triệu một trăm mười lăm ngàn không trăm sáu mươi tám đồng).

36. Nguyễn Thị Th, SN: 1975, ngụ: ấp Phước Tiến, xã Hưng Phước, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước,

Lần 1: số tiền vay 10.000.000đ (mười triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), đã góp được 42 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 12.600.000đ (mười hai triệu sáu trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 2.600.000đ (hai triệu sáu trăm ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 230.137đ (Hai trăm ba mươi ngàn một trăm ba mươi bảy đồng), số tiền thu lợi bất chính là 2.369.863đ (Hai triệu ba trăm sáu mươi chín ngàn tám trăm sáu mươi ba đồng).

Lần 2: số tiền vay 10.000.000đ (mười triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), đã góp được 42 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 12.600.000đ (mười hai triệu sáu trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 2.600.000đ (hai triệu sáu trăm ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 230.137đ (Hai trăm ba mươi ngàn một trăm ba mươi bảy đồng), số tiền thu lợi bất chính là 2.369.863đ (Hai triệu ba trăm sáu mươi chín ngàn tám trăm sáu mươi ba đồng).

Lần 3: số tiền vay 10.000.000đ (mười triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), đã góp được 33 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 9.900.000đ (chín triệu chín trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 2.043.000đ (hai triệu

không trăm bốn mươi ba ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 904.000đ (chín trăm lẻ bốn ngàn đồng), số tiền thu lợi bất chính là 1.862.035đ (Một triệu tám trăm sáu mươi hai ngàn không trăm ba mươi lăm đồng).

37. Mai Thị Ánh N SN: 1986, ngụ: Thôn 4, xã Thiện Hưng, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước,

Lần 1: số tiền vay 5.000.000đ (năm triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng), đã góp được 42 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 6.300.000đ (sáu triệu ba trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 1.300.000đ (một triệu ba trăm ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 84.932đ (Tám mươi bốn ngàn chín trăm ba mươi hai đồng), số tiền thu lợi bất chính là 1.115.068đ (Một triệu một trăm mươi lăm ngàn không trăm sáu mươi tám đồng).

Lần 2: số tiền vay 5.000.000đ (năm triệu đồng), góp 31 ngày, mỗi ngày góp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng), đã góp được 31 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 6.200.000đ (sáu triệu hai trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 1.200.000đ (một triệu hai trăm ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 84.932đ (Tám mươi bốn ngàn chín trăm ba mươi hai đồng), số tiền thu lợi bất chính là 1.115.068đ (Một triệu một trăm mươi lăm ngàn không trăm sáu mươi tám đồng).

Lần 3: số tiền vay 5.000.000đ (năm triệu đồng), góp 31 ngày, mỗi ngày góp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng), đã góp được 31 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 6.200.000đ (sáu triệu hai trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 1.200.000đ (một triệu hai trăm ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 84.932đ (Tám mươi bốn ngàn chín trăm ba mươi hai đồng), số tiền thu lợi bất chính là 1.115.068đ (Một triệu một trăm mươi lăm ngàn không trăm sáu mươi tám đồng).

Lần 4: số tiền vay 5.000.000đ (năm triệu đồng), góp 31 ngày, mỗi ngày góp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng), đã góp được 31 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 6.200.000đ (sáu triệu hai trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 1.200.000đ (một triệu hai trăm ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 84.932đ (Tám mươi bốn ngàn chín trăm ba mươi hai đồng), số tiền thu lợi bất chính là 1.115.068đ (Một triệu một trăm mươi lăm ngàn không trăm sáu mươi tám đồng).

38. Lại Thị H, SN: 1995, ngụ: xã Tân Tiến, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước số tiền vay 5.000.000đ (năm triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng), đã góp được 23 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 3.450.000đ (ba triệu bốn trăm năm mươi ngàn đồng), số tiền thu lợi là 712.000đ (bảy trăm mười hai ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 63.014đ (Sáu mươi ba ngàn không tra9m mười bốn đồng), số tiền thu lợi bất chính là 648.891đ (Sáu trăm bốn mươi tám ngàn tám trăm chín mươi mốt đồng).

39. Thạch Thị Linh T, SN: 1983, ngụ: xã Tân Thành, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước số tiền vay 5.000.000đ (năm triệu đồng), góp 31 ngày , mỗi ngày góp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng), đã góp được 31 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 6.200.000đ (sáu triệu hai trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 1.200.000đ (một triệu hai trăm ngàn đồng).

Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 84.932đ (Tám mươi bốn ngàn chín trăm ba mươi hai đồng), số tiền thu lợi bất chính là 1.115.068đ (Một triệu một trăm mươi lăm ngàn không trăm sáu mươi tám đồng).

40. Phan Thanh H, SN: 1970, ngụ: Thôn 4, xã Thiện Hưng, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước, số tiền vay 10.000.000đ (mười triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), đã góp được 25 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 7.500.000đ (bảy triệu năm trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 1.548.000đ (một triệu năm trăm bốn mươi tám ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 136.986đ (Một trăm ba mươi sáu ngàn chín trăm tám mươi sáu đồng), số tiền thu lợi bất chính là 1.410.633đ (Một triệu bốn trăm mười ngàn sáu trăm ba mươi ba đồng).

41. Lê Thị Tuyết H, ngụ xã Thiện Hưng, huyện Bù Đốp,

Lần 1: số tiền vay 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 450.000đ (bốn trăm năm mươi ngàn đồng), đã góp được 42 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 18.900.000đ (mười tám triệu chín trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 3.900.000đ (ba triệu chín trăm ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 345.205đ (Ba trăm bốn mười lăm ngàn hai trăm lẻ năm đồng), số tiền thu lợi bất chính là 3.554.795đ (Ba triệu năm trăm năm mươi bốn ngàn bảy trăm chín mươi lăm đồng).

Lần 2: số tiền vay 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng), góp 42 ngày, mỗi ngày góp 450.000đ (bốn trăm năm mươi ngàn đồng), đã góp được 42 ngày, tổng số tiền đã thanh toán 18.900.000đ (mười tám triệu chín trăm ngàn đồng), số tiền thu lợi là 3.900.000đ (ba triệu chín trăm ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu lợi hợp pháp là 345.205đ (Ba trăm bốn mười lăm ngàn hai trăm lẻ năm đồng), số tiền thu lợi bất chính là 3.554.795đ (Ba triệu năm trăm năm mươi bốn ngàn bảy trăm chín mươi lăm đồng).

Như vậy, tại địa bàn huyện Bù Đốp, C và T cho 41 người dân vay tiền, tổng cộng 93 lần vay, số tiền cho vay là: 687.400.000đ; số tiền đã thu được 721.400.000đ; số tiền thu lợi là 236.280.000 đồng. Trong đó, số tiền lãi thu lợi hợp pháp là 13.224.767đ; số tiền thu lợi bất chính vượt quá 20%/ 1 năm là: 140.431.726đ.

* Số người dân vay trên địa bàn Thị xã Bình Long:

1. Nguyễn Phan Thùy D: vay 3 lần, mỗi lần 10.000.000đ, tổng cộng 30.000.000đ, số tiền thu lợi bất chính là: 3.063.000đ.

2. Lê Ngọc Hồng P: vay 5 lần, 2 lần 10.000.000đ, 3 lần 15.000.000đ, tổng cộng 65.000.000đ, số tiền thu lợi bất chính là: 8.354.000đ.

3. Đàm Văn C: vay 1 lần 5.000.000đ, số tiền thu lợi bất chính là: 775.000đ.

4. Kim A: vay 1 lần 10.000.000đ, số tiền thu lợi bất chính là: 1.451.000đ.

Tổng số tiền thu lợi bất chính vượt quá 20% 1 năm là: 13.643.000đ

* Số người dân vay trên địa bàn huyện Hớn Quản:

1. Tô Duy Q: vay 5 lần, mỗi lần 30.000.000đ, số tiền thu lợi bất chính là: 18.324.000đ.

2. Lê Thị V: vay 1 lần 30.000.000đ, số tiền thu lợi bất chính là: 2.795.000đ.

Tổng số tiền thu lợi bất chính vượt quá 20% 1 năm là: 21.119.000đ**.**

Đối với số người vay ở thị xã Bình Long và huyện Hớn Quản chưa làm việc được nên tách ra xử lý sau.

Vật chứng thu giữ của các bị cáo như sau:

- Phạm Văn T: số tiền 4.100.000đ (bốn triệu một trăm ngàn đồng) là tiền đi thu nợ cho vay; 01 điện thoại hiệu Samsung A7 màu đen bị can dùng để liên lạc gia đình; 01 điện thoại hiệu Nokia 105 dùng để liên lạc trao đổi với khách vay tiền; 01 xe mô tô biển số 35K1 – 00.461 là của Nguyễn Văn C sử dụng việc đi thu tiền; 01 bóp da bên trong có 18.200.000đ (mười tám triệu hai trăm ngàn đồng) và số tiền 52USD là tiền của gia đình T mang theo, 01 thẻ hội viên Hội Nông dân, 01 giấy CMND, 01 giấy phép lái xe đều mang tên Phạm Văn T; 01 giấy CMND photo và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô tên Nguyễn Bá Liên (do T mua lại xe mô tô Nguyễn Bá Liên); 01 tờ giấy có ghi chữ tên người vay tiền.

- Nguyễn Văn C: 01 bóp da màu nâu bên trong có: 16.190.000đ (mười sáu triệu một trăm chín mươi ngàn đồng) là tiền của bị can sử dụng sinh hoạt hàng ngày, 01 căn cước công dân số 037085003109 tên Nguyễn Văn C, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe số 000104 tên Nguyễn Văn Hướng, 01 giấy phép lái xe số AH 046429 tên Nguyễn Văn C, 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG GALAXY J7 bị can dùng để liên lạc với gia đình; 01 điện thoại di động hiệu NOKIA 105 màu đen bị can dùng để liên lạc với khách vay; 05 cuốn sổ có chữ nội dung bên trong các cuốn sổ ghi tên người vay, số tiền vay, số điện thoại; 01 sổ tạm trú số 100060067 do Công an xã Lộc Hiệp cấp; 01 sổ hộ khẩu số 100056108 chủ hộ Nguyễn Hữu H do Công an huyện Bù Đốp cấp; 01 CMND số 285469676 tên Nguyễn Thị Tuyên; 01 sổ hộ khẩu pho to tên chủ hộ Hồ Xuân H; 02 hóa đơn có tên khách hàng vay là Phan Ngọc Tân, Lê Thị L; 02 mảnh giấy kẻ ngang có ghi tên Vân, N, Kim Anh, Cô Năm và các chữ số tự nhiên do C ghi; 05 mảnh giấy lịch bên trên có ghi tên, số tiền,số điện thoại, ngày tháng góp tiền do C soạn thảo; 01 mảnh giấy tập học sinh có ghi tên, số tiền, số điện thoại, ngày tháng góp tiền do C soạn thảo; 02 giấy biên nhận tên Nguyễn Thị Tuyên, Hồ Xuân H có ghi nội dung ngày tháng vay tiền; 01 giấy kẻ ô có ghi tên PH Thị L Hằng có số điện thoại, số ngày góp.

Quá trình điều tra, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 71/CTr-VKS, ngày 24/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước truy tố các bị cáo về tội "cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự" theo quy định tại khoản 2 Điều 201 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội "cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự":

Áp dụng khoản 2 Điều 201; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; đề xuất xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Văn C: từ 09 đến 12 tháng tù

- Bị cáo Phạm Văn T: từ 09 đến 12 tháng tù

Đề nghị tịch thu bán hóa giá sung công quỹ nhà nước 02 điện thoại di động hiệu NOKIA 105 màu đen; 01 xe mô tô biển số 35K1 – 00.461 mà bị can T, C sử dụng vào việc phạm tội; số tiền 4.100.000đ (bốn triệu một trăm ngàn đồng) là tiền đi thu nợ cho vay.

Trả lại cho bị cáo C: số tiền 16.190.000đ (mười sáu triệu một trăm chín mươi ngàn đồng), 01 căn cước công dân số 037085003109 tên Nguyễn Văn C; 01giấy phép lái xe số AH 046429 tên Nguyễn Văn C, 01điện thoại di động hiệu SAMSUNG GALAXY J7 không liên quan đến vụ án, 01(Một) sổ tạm trú số 100060067;

Trả lại cho bị cáo T: 01 điện thoại hiệu Samsung A7 màu đen; 18.200.000đ (mười tám triệu hai trăm ngàn đồng) và số tiền 52USD là tiền; 01 thẻ hội viên Hội Nông dân, 01 giấy CMND, 01 giấy phép lái xe đều mang tên Phạm Văn T; 01 giấy CMND photo và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô tên Nguyễn Bá Liên (do T mua lại xe mô tô Nguyễn Bá Liên); 01 bóp da.

Lưu hồ sơ: 01 tờ giấy có ghi chữ tên người vay tiền; 05 cuốn sổ có chữ nội dung bên trong các cuốn sổ ghi tên người vay, số tiền vay; 02 hóa đơn có tên khách hàng vay là Phan Ngọc T, Lê Thị L; 02 mảnh giấy kẻ ngang có ghi tên V, N, Kim A, Cô N và các chữ số tự nhiên do C ghi; 05 mảnh giấy lịch bên trên có ghi tên, số tiền,số điện thoại, ngày tháng góp tiền do C soạn thảo; 01 mảnh giấy tập học sinh có ghi tên, số tiền, số điện thoại, ngày tháng góp tiền do C soạn thảo; 02 giấy biên nhận tên Nguyễn Thị T, Hồ Xuân H có ghi nội dung ngày tháng vay tiền; 01 giấy kẻ ô có ghi tên PH Thị L Hằng có số điện thoại, số ngày góp; 01 sổ hộ khẩu pho to tên chủ hộ Hồ Xuân H;

Trả lại cho: Nguyễn Thị T, 01 sổ hộ khẩu số 100056108 mang tên chủ hộ Nguyễn Hữu H do Công an huyện Bù Đốp cấp; 01CMND số 285469676 mang tên Nguyễn Thị T;

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên buộc các bị cáo Nguyễn Văn C và Phạm Văn T phải liên đới nộp lại số tiền dùng vào việc phạm tội và số tiền lãi do phạm tội mà có là : 1.050.578.057đ.

Truy thu số tiền người vay chưa trả cho T và C gồm: Nguyễn Thị S 7.800.000đ, Nguyễn Chiêu D 8.600.000đ, Lê Thị L 14.000.000đ, Nguyễn Xuân N 6.800.000đ, Bùi Thị T 3.600.000đ, Thị Diệp 8.500.000đ, Quách Đại V 7.300.000đ, Nguyễn Văn Hai 7.900.000đ, Hồ Xuân H 7.900.000đ, Nguyễn Thế D 5.800.000đ, Thạch P 10.000.000đ, Trịnh Thị Hằng, 5.500.000đ, Phạm Thị Hạnh 3.600.000đ, Phạm P Thanh 5.000.000đ, Ngô Thị Gái 3.600.000đ, Điểu Thị Lành 1.600.000đ, Đỗ Quốc Thường 2.600.000đ, Nguyễn Thị Đặng 4.000.000đ, Nguyễn Thị Luyến 10.500.000đ, Nguyễn Văn H 4.600.000đ, Phạm Văn Thông 2.000.000đ, Vũ Thị Hồng G 4.000.000đ, Trần Thị P

Thanh, 6.500.000đ, Nguyễn Thị Tuyên 7.900.000đ, Cao Thị Lan, 8.600.000đ, Phạm Ngọc Tân, 9.600.000đ, Lê Thị Kiều P 10.400.000đ, Nguyễn Thị Thanh 100.000đ, Lại Thị Huế 1.650.000đ, Phan Thanh Hải 2.500.000đ.

Buộc các bị cáo C và bị cáo T phải liên đới trả lại số tiền thu lợi bất chính cho người vay tiền gồm: Nguyễn Thị S 1.354.493đ, Nguyễn Chiêu D 2.143.781đ, Lê Thị L 1.128.411đ, Bùi Thị T 347.680đ, Thị Diệp 282.603đ, Quách Đại V 1.622.753đ, Nguyễn Văn Hai 764.507đ, Nguyễn Xuân N 575.164đ, Hứa Thị G 12.754.795đ, Hồ Xuân H 16.550.534đ, Nguyễn Thế D 790.288đ, Thạch P 1.095.205đ, Hà Thị Bích H 1.115.068đ, Nguyễn Thị Mỹ L 5.179.479đ, Lê Thị Kim Liên 2.230.136đ, Trịnh Thị Hằng 4.887.671, Trần Thị Thanh P 864.739, Nguyễn Thị Tuyên 394.977đ, Cao Thị Lan 13.993.477đ, Phạm Ngọc Tân 35.322.244đ, Huỳnh Minh Phụng 7.109.590đ, Lê Thị Kiều P 6.545.336đ, Châu Diệu Côn 6.658.187đ, Phạm Thị Vân 1.115.068đ, Nguyễn Thị Thanh 6.601.761đ, Mai Thị Ngọc Ánh 4.530.136đ, Lại Thị Huế 648.891đ, Phan Thanh Hải 1.410.633đ, Phạm Thị Hạnh 5.415.767đ, Phạm P Thanh 9.679.663đ, Ngô Thị Gái 3.381.175đ, Nguyễn Viết Kỷ 2.031.626đ, Điểu Thị Lành 6.114.490đ, Đỗ Quốc Thường 1.546.707đ, D Hồng Xinh, 6.601.761đ, Nguyễn Thị Đặng 3.498.369đ, Nguyễn Văn Xuân 4.739.726đ, Võ Thị V Anh 2.014.317đ, Nguyễn Thị Luyến 5.247.553đ, Nguyễn Văn H 71.940đ, Phạm Văn Thông 863.279đ, Vũ Thị Hồng G 3.498.369đ.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng: Các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên toà xét xử công khai hôm nay các bị cáo đã thú nhận toàn bộ hành vi cho vay lấy lãi cao trong giao dịch dân sự của mình.

Căn cứ lời khai của các bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, với vật chứng thu giữ, phù hợp với kết luận điều tra, cáo trạng và kết luận của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa nên có đủ cơ sở để khẳng định:

Khoảng tháng 4/2018, Phạm Văn T cùng Nguyễn Văn C từ thị xã Bình Long đến xã Lộc Hiệp thuê nhà của ông Nguyễn Xuân Viện, thuộc ấp Hiệp Tâm, xã Lộc Hiệp ở và thực hiện hành vi cho vay lấy lãi tại các huyện Bù Đốp, huyện Lộc Ninh, thị xã Bình Long, huyện Hớn Quản, các bị can quy định 08 cách thức cho vay trả góp được

tính như sau: vay trả góp các gói 31 ngày, 35 ngày, 38 ngày, 41 ngày, 42 ngày, 50 ngày, 52 ngày, 53 ngày. Tùy vào nhu cầu của người vay nhưng số tiền cho vay thấp nhất là 5.000.000đ (năm triệu đồng), cao nhất là 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng).

Hình thức cho vay trả góp: Nếu vay số tiền 5.000.000đ, người vay phải trả góp trong vòng 31 ngày, mỗi ngày 200.000 đồng gồm tiền gốc là 162.000đ/ngày và tiền lãi là 38.000đ/ngày. Tổng số tiền gốc và lãi người vay phải trả trong vòng 31 ngày là số tiền 6.200.000đ. Nếu vay số tiền 20.000.000đ, người vay trả góp từ 31 ngày đến 42 ngày. Tức là, từ 600.000đ/ngày đến 800.000đ/ngày. Khi đưa tiền cho người vay, nếu vay 5.000.000đ thì T và C thu trước 02 ngày với số tiền 400.000đ, số tiền còn lại người vay phải trả trong thời gian 29 ngày tiếp theo, mỗi ngày 200.000đ. Còn vay 20.000.000đ thì T và C thu trước 2 ngày với số tiền 1.600.000đ, số tiền còn lại người vay phải trả trong vòng 29 ngày tiếp theo.

Trong thời gian từ tháng 4/2018 đến ngày 02/4/2019, tại huyện Lộc Ninh các bị cáo Nguyễn Văn C, Phạm Văn T đã cho các hộ dân trên địa bàn huyện Lộc Ninh và địa bàn huyện Bù Đốp vay với số người là 42 người, số lượt vay là 90 lượt, với số tiền vay là 1.072.400.000đ, số tiền thanh toán là 1.031.400.000đ, Trong đó số tiền lãi thu được: 298.525.279đ, tiền lãi được phép thu là 18.696.604đ, số tiền lãi thu lợi bất chính vượt quá 20%/ 1 năm là 197.193.057đ.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn C và Phạm Văn T cho người dân vay tiền với mức lãi suất là 23,23%/tháng, tương đương 278,76%/ năm mà theo khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định: "Lãi suất vay do các bên thỏa thuận. Trường hợp các bên có thỏa thuận về lãi suất thì lãi suất theo thỏa thuận không được vượt quá 20%/ 1 năm của khoản tiền vay, trừ trường hợp luật khác có liên quan quy định khác. Căn cứ tình hình thực tế và theo đề xuất của Chính phủ, Ủy ban thường vụ Quốc hội quyết định điều chỉnh mức lãi suất nói trên và báo cáo Quốc hội tại kỳ họp gần nhất. Trường hợp lãi suất theo thỏa thuận vượt quá lãi suất giới hạn được quy định tại khoản này thì mức lãi suất vượt quá không có hiệu lực".

Theo đó, lãi suất cao nhất quy định trong Bộ luật Dân sự là 20%/năm. Như vậy, lãi suất gấp 05 lần trở lên lãi suất cao nhất quy định trong Bộ luật Dân sự là 100%/năm trở lên.

Như vậy bị cáo C và bị cáo T đã cho vay với lãi suất cao gấp 14,9 lần so với mức lãi suất mà pháp luật quy định.

Hành vi của bị cáo C và bị cáo T tuy đơn giản nhưng nguy hiểm cho xã hội, không những đã trực tiếp xâm phạm trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng mà hành vi của bị cáo còn mang tính chất bóc lột, làm cho người vay tiền L vào hoàn C khó khăn, điêu đứng; gây bất bình trong quần chúng nhân dân, xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế, xã hội nói chung. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo.

Bị cáo là người đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có đầy đủ năng lực hành vi, đủ khả năng nhận thức được pháp luật; biết rõ hành vi cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, bị cáo bị truy tố và xét xử theo khoản 2 Điều 201 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 là phù hợp và đúng quy định pháp luật.

Để đảm bảo công tác đấu tranh phòng chống tội phạm mà đặc biệt là tội phạm xâm phạm trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng trên địa bàn các huyện của tỉnh Bình Phước nói riêng và cả nước nói chung nên cần phải xử lý nghiêm để các bị cáo có điều kiện được giáo dục trở thành người công dân tốt sau này cũng như răn đe và phòng ngừa chung cho toan xã hội.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước truy tố các bị cáo theo khoản 2 Điều 201 BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Bản thân bị cáo C và bị cáo T là người không có tiền án, tiền sự.

[3] Về tình tiết tặng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thực hiệm hành vi cho vay lãi nặng nhiều lần, và tổng số tiền thu lợi bất chính của các lần phạm tội từ 100 triệu đồng trở lên, những lẫn phạm tội đều chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự nên các bị cáo sẽ bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 .

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thừa nhận toàn bộ hành vi cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

[5] Hình phạt chính: Để răn đe, giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội và để phòng ngừa chung, Hội đồng xét xử cần xử phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra và cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian.

[6] Đối với số người vay ở thị xã Bình Long và huyện Hớn Quản chưa làm việc được nên tách ra xử lý sau.

Đối với việc các bị cáo khai nhận trong thời gian cho vay có nhờ Trần Văn L, Vũ Văn Đ, Nguyễn Văn H đi thu tiền cho các bị cáo nhưng hiện nay chưa xác định được địa chỉ và chưa làm việc được với ông L, ông Đ, ông H nên tách ra khi nào làm việc được xử lý sau.

[7] Về tang vật vụ án:

- Tịch thu bán hóa giá sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu NOKIA 105 màu trắng; 01 điện thoại di động hiệu NOKIA 105 màu đen; 01 xe mô tô biển số 35K1 – 00.461 mà bị cáo T, bị cáo C sử dụng vào việc phạm tội; số tiền 4.100.000đ (bốn triệu một trăm ngàn đồng) là tiền đi thu nợ cho vay.

- Trả lại cho bị cáo C: số tiền 16.190.000đ (mười sáu triệu một trăm chín mươi ngàn đồng), 01 căn cước công dân số 037085003109 tên Nguyễn Văn C; 01giấy phép lái xe số AH 046429 tên Nguyễn Văn C, 01điện thoại di động hiệu SAMSUNG GALAXY J7 không liên quan đến vụ án, 01(Một) sổ tạm trú số 100060067;

- Trả lại cho bị cáo T: 01 điện thoại hiệu Samsung A7 màu đen; 18.200.000đ (mười tám triệu hai trăm ngàn đồng) và số tiền 52USD là tiền; 01 thẻ hội viên Hội Nông dân, 01 giấy CMND, 01 giấy phép lái xe đều mang tên Phạm Văn T; 01 giấy CMND photo và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô tên Nguyễn Bá Liên (do T mua lại xe mô tô Nguyễn Bá Liên); 01 bóp da.

- Lưu hồ sơ: 01 tờ giấy có ghi chữ tên người vay tiền; 05 cuốn sổ có chữ nội dung bên trong các cuốn sổ ghi tên người vay, số tiền vay; 02 hóa đơn có tên khách hàng vay là Phan Ngọc Tân, Lê Thị L; 02 mảnh giấy kẻ ngang có ghi tên Vân, N, Kim Anh, Cô Năm và các chữ số tự nhiên do C ghi; 05 mảnh giấy lịch bên trên có ghi tên, số tiền,số điện thoại, ngày tháng góp tiền do C soạn thảo; 01 mảnh giấy tập học sinh có ghi tên, số tiền, số điện thoại, ngày tháng góp tiền do C soạn thảo; 02 giấy biên nhận tên Nguyễn Thị Tuyên, Hồ Xuân H có ghi nội dung ngày tháng vay tiền; 01 giấy kẻ ô có ghi tên PH Thị L Hằng có số điện thoại, số ngày góp; 01 sổ hộ khẩu pho to tên chủ hộ Hồ Xuân H;

- Trả lại cho: Nguyễn Thị T, 01 sổ hộ khẩu số 100056108 mang tên chủ hộ Nguyễn Hữu H do Công an huyện Bù Đốp cấp; 01 giấy CMND số 285469676 mang tên Nguyễn Thị T;

- Buộc các bị cáo Nguyễn Văn C và bị cáo Phạm Văn T phải liên đới nộp lại số tiền dùng vào việc phạm tội và số tiền lãi do phạm tội mà có là : 1.072.400.000đ.

- Truy thu số tiền người vay chưa trả cho T và C gồm: Nguyễn Thị S, 7.800.000đ, Nguyễn Chiêu D 8.600.000đ, Lê Thị L 14.000.000đ, Nguyễn Xuân N 6.800.000đ, Bùi Thị T 3.600.000đ, Thị D 8.500.000đ, Quách Đại V 7.300.000đ, Nguyễn Văn H 7.900.000đ, Hồ Xuân H 7.900.000đ, Nguyễn Thế D 5.800.000đ, Thạch P 10.000.000đ, Trịnh Thị H, 5.500.000đ, Phạm Thị H 3.600.000đ, Phạm Phương T 5.000.000đ, Ngô Thị G 3.600.000đ, Điểu Thị L 1.600.000đ, Đỗ Quốc T 2.600.000đ, Nguyễn Thị Đ 4.000.000đ, Nguyễn Thị L 10.500.000đ, Nguyễn Văn H 4.600.000đ, Phạm Văn Thông 2.000.000đ, Vũ Thị Hồng G 4.000.000đ, Trần Thị P Thanh 6.500.000đ, Nguyễn Thị Tuyên 7.900.000đ, Cao Thị Lan 8.600.000đ, Phạm Ngọc Tân 9.600.000đ, Lê Thị Kiều P 10.400.000đ, Nguyễn Thị Thanh 100.000đ, Lại Thị Huế 1.650.000đ, Phan Thanh Hải 2.500.000đ.

- Buộc các bị cáo C và T phải liên đới trả lại số tiền thu lợi bất chính cho người vay tiền gồm: Nguyễn Thị S 1.354.493đ, Nguyễn Chiêu D 2.143.781đ, Lê Thị L

1.128.411đ, Bùi Thị T 347.680đ, Thị D 282.603đ, Quách Đại V 1.622.753đ, Nguyễn Văn H 764.507đ, Nguyễn Xuân N 575.164đ, Hứa Thị G 12.754.795đ, Hồ Xuân H 16.550.534đ, Nguyễn Thế D 790.288đ, Thạch P 1.095.205đ, Hà Thị Bích H 1.115.068đ, Lê Thị Kim L 2.230.136đ, Trịnh Thị H 4.887.671, Trần Thị Thanh P 864.739, Nguyễn Thị T 394.977đ, Cao Thị L 13.993.477đ, Phạm Ngọc T, 35.322.244đ, Huỳnh Minh P 7.109.590đ, Lê Thị Kiều P 6.545.336đ, Châu Diệu C 6.658.187đ, Nguyễn Thị T 6.601.761đ, Mai Thị Ngọc A 4.530.136đ, Lại Thị H 648.891đ, Phan Thanh H 1.410.633đ, Phạm Thị H 5.415.767đ, Phạm P T 9.679.663đ, Ngô Thị G 3.381.175đ, Nguyễn Viết K 2.031.626đ, Điểu Thị L 6.114.490đ, Đỗ Quốc T 1.546.707đ, Dương Hồng X 6.601.761đ, Nguyễn Thị Đ 3.498.369đ, Nguyễn Văn X 4.739.726đ, Võ Thị V Anh 2.014.317đ, Nguyễn Thị L 5.247.553đ, Nguyễn Văn H 71.940đ, Phạm Văn Thông 863.279đ, Vũ Thị Hồng G 3.498.369đ. Quản thủ số tiền bị cáo T giao nộp 10.000.000đ và bị cáo C giao nộp 10.000.000đ để trả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1/ Áp dụng khoản 2 Điều 201; điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C và bị cáo Phạm văn T phạm tội *"Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự"*

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Văn C 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/4/2019.

Xử phạt bị cáo: Phạm Văn T 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/4/2019.

2*)* Về tang vật vụ án*:* Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu bán hóa giá sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu NOKIA 105 màu trắng; 01 điện thoại di động hiệu NOKIA 105 màu đen; 01 xe mô tô biển số 35K1 – 00.461 mà bị cáo T, bị cáo C sử dụng vào việc phạm tội; số tiền 4.100.000đ (bốn triệu một trăm ngàn đồng) là tiền đi thu nợ cho vay.

- Trả lại cho bị cáo C: Số tiền 16.190.000đ (mười sáu triệu một trăm chín mươi ngàn đồng), 01 căn cước công dân số 037085003109 tên Nguyễn Văn C; 01giấy phép lái xe số AH 046429 tên Nguyễn Văn C, 01điện thoại di động hiệu SAMSUNG GALAXY J7, 01(Một) sổ tạm trú số 100060067; 01 bóp1 da màu đỏ.

- Trả lại cho bị cáo T: 01 điện thoại hiệu Samsung có ký tự nắp ngoài CF 1068 màu đen; số tiền 18.200.000đ (mười tám triệu hai trăm ngàn đồng); số tiền 52 USD; 01

thẻ hội viên Hội Nông dân, 01 giấy CMND, 01 giấy phép lái xe đều mang tên Phạm Văn T; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô tên Nguyễn Bá L; 01 bóp da màu đen.

- Trả lại cho: Nguyễn Thị T, 01 sổ hộ khẩu số 100056108 mang tên chủ hộ Nguyễn Hữu H; 01CMND số 285469676 mang tên Nguyễn Thị T;

Số tang vật trên hiện Cơ quan chi cục thi hành án huyện Lộc Ninh đang quản lý theo biên bản giao nhận vậy chứng số 006654 ngày 27/9/2019.

- Lưu hồ sơ: 01 tờ giấy có ghi chữ tên người vay tiền; 05 cuốn sổ có chữ nội dung bên trong các cuốn sổ ghi tên người vay, số tiền vay; 02 hóa đơn có tên khách hàng vay là Phan Ngọc T, Lê Thị L; 02 mảnh giấy kẻ ngang có ghi tên V, N, Kim A, Cô N và các chữ số tự nhiên do C ghi; 05 mảnh giấy lịch bên trên có ghi tên, số tiền, số điện thoại, ngày tháng góp tiền do C soạn thảo; 01 mảnh giấy tập học sinh có ghi tên, số tiền, số điện thoại, ngày tháng góp tiền do C soạn thảo; 02 giấy biên nhận tên Nguyễn Thị T, Hồ Xuân H có ghi nội dung ngày tháng vay tiền; 01 giấy kẻ ô có ghi tên PH Thị L Hằng có số điện thoại, số ngày góp; 01 sổ hộ khẩu pho to tên chủ hộ Hồ Xuân H; 01 CMND phô tô mang tên Nguyễn Bá L. Số tang vật trên kèm theo hồ sơ vụ án.

- Buộc các bị cáo Nguyễn Văn C và Phạm Văn T phải liên đới nộp lại số tiền dùng vào việc phạm tội và số tiền lãi do phạm tội mà có là : 1.072.400.000đ.

- Truy thu số tiền người vay chưa trả cho T và C gồm: Nguyễn Thị S, 7.800.000đ, Nguyễn Chiêu D 8.600.000đ, Lê Thị L 14.000.000đ, Nguyễn Xuân N 6.800.000đ, Bùi Thị T 3.600.000đ, Thị D 8.500.000đ, Quách Đại V 7.300.000đ, Nguyễn Văn H 7.900.000đ, Hồ Xuân H 7.900.000đ, Nguyễn Thế D 5.800.000đ, Thạch P 10.000.000đ, Trịnh Thị H, 5.500.000đ, Phạm Thị H 3.600.000đ, Phạm Phương T 5.000.000đ, Ngô Thị G 3.600.000đ, Điểu Thị L 1.600.000đ, Đỗ Quốc T 2.600.000đ, Nguyễn Thị Đ 4.000.000đ, Nguyễn Thị L 10.500.000đ, Nguyễn Văn H 4.600.000đ, Phạm Văn Thông 2.000.000đ, Vũ Thị Hồng G 4.000.000đ, Trần Thị P Thanh 6.500.000đ, Nguyễn Thị Tuyên 7.900.000đ, Cao Thị Lan 8.600.000đ, Phạm Ngọc Tân 9.600.000đ, Lê Thị Kiều P 10.400.000đ, Nguyễn Thị Thanh 100.000đ, Lại Thị Huế 1.650.000đ, Phan Thanh Hải 2.500.000đ.

- Buộc các bị cáo C và T phải liên đới trả lại số tiền thu lợi bất chính cho người vay tiền gồm: Nguyễn Thị S 1.354.493đ, Nguyễn Chiêu D 2.143.781đ, Lê Thị L 1.128.411đ, Bùi Thị T 347.680đ, Thị D 282.603đ, Quách Đại V 1.622.753đ, Nguyễn Văn H 764.507đ, Nguyễn Xuân N 575.164đ, Hứa Thị G 12.754.795đ, Hồ Xuân H 16.550.534đ, Nguyễn Thế D 790.288đ, Thạch P 1.095.205đ, Hà Thị Bích H 1.115.068đ, Lê Thị Kim L 2.230.136đ, Trịnh Thị H 4.887.671, Trần Thị Thanh P 864.739, Nguyễn Thị T 394.977đ, Cao Thị L 13.993.477đ, Phạm Ngọc T, 35.322.244đ, Huỳnh Minh P 7.109.590đ, Lê Thị Kiều P 6.545.336đ, Châu Diệu C 6.658.187đ, Nguyễn Thị T 6.601.761đ, Mai Thị Ngọc A 4.530.136đ, Lại Thị H 648.891đ, Phan Thanh H 1.410.633đ, Phạm Thị H 5.415.767đ, Phạm P T 9.679.663đ, Ngô Thị G 3.381.175đ, Nguyễn Viết K 2.031.626đ, Điểu Thị L 6.114.490đ, Đỗ Quốc T 1.546.707đ, Dương Hồng X 6.601.761đ, Nguyễn Thị Đ 3.498.369đ, Nguyễn Văn X

4.739.726đ, Võ Thị V Anh 2.014.317đ, Nguyễn Thị L 5.247.553đ, Nguyễn Văn H 71.940đ, Phạm Văn Thông 863.279đ, Vũ Thị Hồng G 3.498.369đ. Quản thủ số tiền bị cáo T giao nộp 10.000.000đ và bị cáo C giao nộp 10.000.000đ để trả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Quản thủ số tiền 10.000.000đ của bị cáo C giao nộp và 10.000.000đ của bị cáo T giao nộp 10.000.000đ để trả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

3) Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm. Buộc bị cáo Phạm Văn T phải chịu 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

4) Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật lên Toà án nhân dân tỉnh Bình Phước để xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKS huyện Lộc Ninh;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THADS huyện Lộc Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- CA huyện Lộc Ninh;
- CA tỉnh Bình Phước;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Quốc Tú